

*Bạn đã biết tổ chức của mình chưa?  
Hãy cùng Happysmile khám phá  
những khả năng tiềm ẩn của mình nhé!*

# KHƠI NGUỒN HẠNH PHÚC!



BÁO CÁO SINH TRẮC VÂN TAY

## THÔNG TIN LIÊN LẠC



Hà Thu Hiền



0704123666



Email



Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng

**TÊN BÁO CÁO:** PHẠM HOÀNG NAM

**NGÀY SINH:** 01/11/2016

**Tư vấn viên phụ trách**

# BẠN CẦN BIẾT

PHẠM HOÀNG NAM thân mến !

**Chúc mừng** bạn đã cầm trên tay **Tấm bản đồ** định hướng giúp bạn tìm ra Thiên tài trong bạn. Và trước khi xem thông tin chi tiết các thông số của bảng chỉ dẫn, hãy chắc chắn rằng bạn đã nắm rõ các nội dung quan trọng sau đây nhé:

**Thứ nhất**, Kết quả sinh trắc vân tay chỉ ra giúp bạn thấy được **yếu tố bẩm sinh** của mình, việc bạn cần làm đó là tạo ra **môi trường phù hợp** để kích hoạt những năng lực tiềm ẩn trở thành những năng lực nổi trội ở thời điểm hiện tại.

**Thứ hai**, không ai có thể toàn diện dù xuất sắc đến đâu, vì vậy hãy tập trung vô cùng để **phát huy điểm mạnh** và đây cũng là cách nhanh nhất để hạn chế tối đa điểm khuyết của bạn.

**Thứ ba**, các chỉ số phân tích trong bài báo cáo được sử dụng để so sánh các chức năng ở ngay bên trong bạn, sẽ không có ý nghĩa khi so sánh các chỉ số này giữa các bài báo cáo. Và **mỗi chúng ta là duy nhất**, hãy trân trọng để bạn trở nên hoàn hảo theo cách riêng của mình.

**Thứ tư**, chúng tôi hiểu rằng vân tay của bạn là món quà ý nghĩa và vô cùng quan trọng. Vì vậy **chúng tôi cam kết** rằng vân tay của bạn được bảo mật tuyệt đối an toàn và không có bất kỳ sự xâm phạm hay bất an nào hết. Do đó làm báo cáo sinh trắc vân tay bên đơn vị chúng tôi, bạn không những nhận được những giá trị ngành khoa học sinh trắc vân tay mang lại mà dấu vân tay của bạn được **bảo mật hoàn toàn**.

**Cuối cùng** hãy nhớ rằng, mọi thứ chỉ bắt đầu khi chúng ta **HÀNH ĐỘNG**. Happysmile đã sẵn sàng đồng hành cùng bạn. Còn bạn, nếu đã sẵn sàng, hãy lật ngay trang tiếp theo để khởi động hành trình khám phá thiên tài trong bạn!

# SINH TRẮC HỌC DẤU VÂN TAY & ỨNG DỤNG

Phương pháp **Sinh trắc học dấu vân tay** phân tích dựa trên những thành tựu khoa học nghiên cứu về **di truyền học, phôi học, sự cấu tạo của vân da tay và não bộ** hình thành đồng thời với nhau trong bụng mẹ từ tuần **13 -19 tuần tuổi** của **Tiến sĩ Harold Cummins**, số lượng vân tay liên quan đến tiềm năng và trí tuệ của con người của **Tiến sĩ Henry Faulds**, chức năng hai bán cầu não trái - não phải do **Giáo sư Roger W.Sperry** và đồng sự đã được vinh danh giải thưởng Nobel (năm 1981) và Thuyết Đa Thông Minh của **Giáo sư Howard Gardner** thuộc trường Đại học Havard của Hoa Kỳ.



## Mối liên hệ giữa dấu vân tay và não bộ.

Năm 1986 giải Nobel sinh lý học đã được trao cho 2 **Tiến sĩ Rita Levi-Montalcini và Stanley Cohen**. Trong công trình nghiên cứu của họ phát hiện ra mối quan hệ giữa chỉ số NGF (sinh trưởng thần kinh hình thành não) và hệ số EGF (sinh trưởng biểu bì hình thành vân tay). Quá trình phát triển qua các giai đoạn

1. Phôi thai 6-8 tuần: Hình dạng của bàn tay và bàn chân có thể nhìn thấy
2. Phôi 10-12 tuần: tay và chân bắt đầu thành đầy đủ hình hài
3. Phôi thai tuần thứ 13 các dấu vân tay bắt đầu phát triển
4. Phôi thai tuần thứ 14 Khối nhà chính của não bộ bắt đầu hình thành, bao gồm cả vỏ não.
5. Phôi thai tuần 21: Hình thức hình vân tay được hoàn tất.

Mỗi người có thể có rất nhiều năng lực tiềm ẩn khác nhau, trường hợp nếu chúng ta biết kết hợp một cách phù hợp thì có thể phát huy hết lợi thế của mình. Điều quan trọng là phải nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu và cải thiện chúng. Những kỹ năng và năng lực tiềm ẩn của con người thể hiện khá rõ ràng ở người lớn, và sẽ tốt hơn nếu phát hiện từ thời thơ ấu. Nhờ đó, chúng ta sẽ tối ưu được thời gian và nguồn lực để phát triển.

# HỆ THỐNG CÁC CHỦNG VÂN TAY

Chủng vân tay: là cách gọi khác đi của việc quy ước hình dạng dấu vân tay. Cấu tạo đường vân tay được chia làm 3 nhóm chủng chính và trong mỗi chủng lại tạo nên những chủng nhỏ thể hiện những đặc tính khác nhau.

## Nhóm Whorl (Đại bàng)

- WT - Target Whorl
- WS - Spiral Whorl
- WI - Imploding Whorl
- WE - Elongated Whorl
- WP - Peacock Eye Whorl
- WPR - Radial Peacock Eye Whorl
- WD - Double Loop Whorl
- WC - Composite Whorl
- WX - Accidental Whorl
- WL - Lateral Whorl
- WLR - Radial Lateral Whorl



## Nhóm Loop (Nước)

- UL - Ulnar Loop
- RL - Radial Loop
- LF - Falling Loop

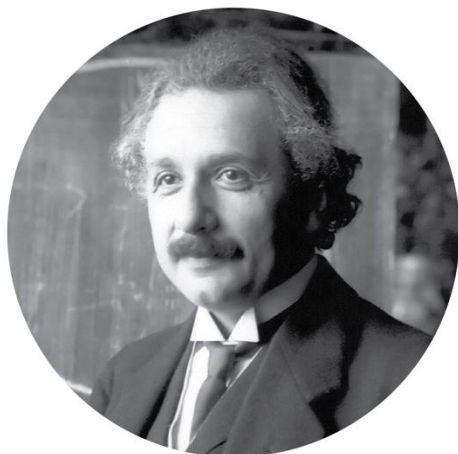


## Nhóm Arch (Núi)

- AT - Tented Arch
- AS - Simple Arch
- AE - Elongated Arch
- AU - Arch with Ulnar
- AR - Arch with Radial



Mỗi chủng vân tay tồn tại **điểm mạnh và điểm yếu** riêng, hiểu rõ đặc điểm của các chủng vân tay giúp chúng ta hiểu rõ bản thân và những người xung quanh, gia tăng sự kết nối thông qua việc **thấu hiểu nội tâm và cách tương tác hiệu quả**. Bạn có thể nắm bắt tất cả những kiến thức chuyên sâu này thông qua những **khóa học** được tổ chức định kỳ của chúng tôi.



**Albert Einstein  
(1879 -1955)**

**“Everyone is a GENIUS. But you judge the fish by its ability to climb a tree. It will live its whole life believing it is stupid.”**

**“Mỗi cá nhân đều là một THIÊN TÀI. Nhưng nếu bạn đánh giá con cá bằng khả năng leo cây, nó sẽ sống cả đời với niềm tin nó thật ngu ngốc.”**

# TỔNG KẾT DỮ LIỆU BÁO CÁO

## BCN TRÁI

46.35%

|    | PI    | Hạng | CVT |
|----|-------|------|-----|
| R1 | 15.90 | 7    | WD  |
| R2 | 19.17 | 2    | WS  |
| R3 | 15.01 | 8    | WT  |
| R4 | 17.82 | 5    | WT  |
| R5 | 13.05 | 9    | WC  |

## ÓC PHÂN TÍCH

45.60%

## BCN PHẢI

53.65%

|    | PI    | Hạng | CVT |
|----|-------|------|-----|
| L1 | 28.75 | 1    | UL  |
| L2 | 16.04 | 6    | WE  |
| L3 | 18.70 | 3    | UL  |
| L4 | 12.20 | 10   | WI  |
| L5 | 18.0  | 4    | UL  |

## ÓC NĂNG ĐỘNG

54.40%

## THUYỀN NÃO

24.75%

20.75%

19.31%

17.88%

17.31%

## TFRC

174.64

## V.A.K

V 31.76%

A 32.81%

K 35.43%

## 9 TRÍ THÔNG MINH

Nội tâm 12.48%

Tương tác 14.51%

Ngôn ngữ 9.75%

Toán học 11.38%

Âm nhạc 9.82%

Vận động 10.78%

Thị giác 10.16%

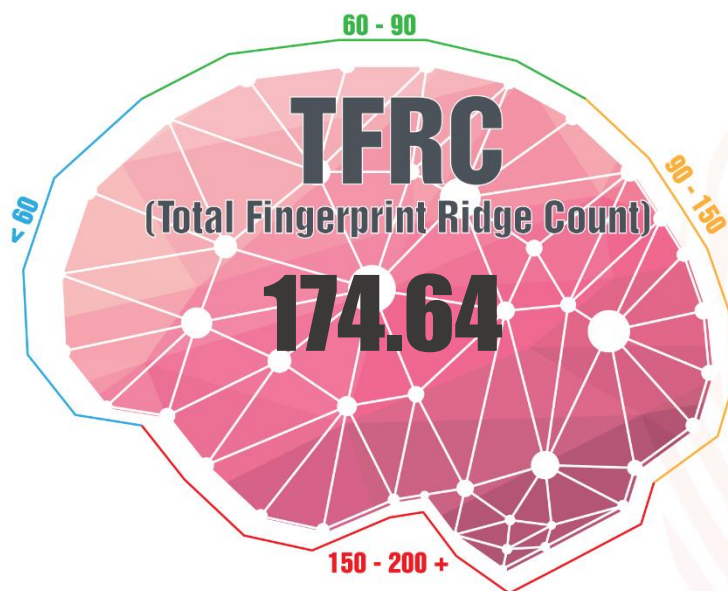
Thiên nhiên 10.42%

Hiện sinh 10.70%

## 9 CHỈ SỐ CƠ BẢN

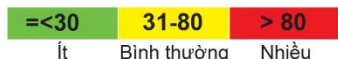
|    |        |    |        |    |       |    |        |    |        |    |        |      |        |    |        |    |        |
|----|--------|----|--------|----|-------|----|--------|----|--------|----|--------|------|--------|----|--------|----|--------|
| EQ | 13.89% | IQ | 10.95% | CQ | 9.67% | AQ | 10.49% | MQ | 11.62% | SQ | 10.53% | EntQ | 10.33% | BQ | 10.06% | JQ | 12.46% |
|----|--------|----|--------|----|-------|----|--------|----|--------|----|--------|------|--------|----|--------|----|--------|

# KHẢ NĂNG HẤP THỤ THÔNG TIN



## AFRC = 273.45

Chỉ số tiêu hao năng lượng



98.81

Chỉ số tiêu hao năng lượng càng cao phản ánh khả năng tiêu hao năng lượng cho việc học và hoạt động càng nhiều. Khuyến nghị bạn nên bổ sung năng lượng phù hợp có thể thông qua các chế độ ăn uống, thời gian nghỉ ngơi hoặc các hoạt động như yoga, thiền định để đảm bảo duy trì mức độ năng lượng ổn định.

**TFRC (Total Fingerprint Ridge Count)** đại diện cho mật độ tế bào ở tầng vỏ não. Đây chính là số lượng tế bào thần kinh bẩm sinh, TFRC cũng phản ánh khả năng học tập bẩm sinh của mỗi người và thường được biết đến như tốc độ liên kết giữa các tế bào não.

Khi sinh ra mỗi cá nhân có trung bình khoảng từ 86 tỷ đến 100 tỷ tế bào thần kinh ở não bộ, phân bố 75% ở tầng vỏ não và chúng kết nối với nhau tạo nên các mạng lưới phức tạp (mỗi tế bào thần kinh có từ 5.000 đến 10.000 kết nối).

**Với TFRC của PHẠM HOÀNG NAM**

TFRC của bạn thuộc mức cao. Chỉ số này cho thấy bạn có khả năng tiếp nhận thông tin và ghi nhớ ở mức tốt. Dưới đây là chiến lược dành cho bạn:

- Tham gia vào các chương trình khác nhau trong môi trường học tập.
- Cần có những giờ học và cách học khác nhau, đa dạng, thử thách để tránh nhàm chán.
- Nghiên cứu, khai thác sâu kiến thức để tránh học lướt, nhanh quên.
- Tham gia khóa học nâng cao để phát triển tiềm năng.
- Sau khi tác động đầy đủ các tiềm năng, nên tập trung vào một số tài năng hay chuyên môn để trở thành chuyên gia trong lĩnh vực đó.

# PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP

VAK là cách thức sử dụng ba giác quan **thị giác, thính giác và xúc giác/vận động** để tiếp thu kiến thức. Hiểu được VAK của bản thân sẽ cải thiện hiệu suất trong các tình huống và môi trường học tập, tương tác khác nhau. Vận dụng đúng VAK sẽ giúp ta thích ứng nhanh, đem lại hiệu quả trong việc truyền đạt và tiếp nhận thông tin. Khi sử dụng khả năng tiếp thu nổi trội, kết hợp với cách tiếp nhận thông tin khác sẽ giúp **tăng cường và duy trì trí nhớ** tốt hơn.

## Visual



Người “thị giác” dễ dàng tiếp thu bằng các dụng cụ **trực quan** như tranh ảnh, sơ đồ, vật trưng bày, phim hoặc biểu đồ. Họ luôn thành công khi thực hiện nhiệm vụ mới sau khi **đọc hướng dẫn và quan sát** người làm mẫu. Các danh sách và hướng dẫn **bằng văn bản** hữu ích cho họ.

**31.76%**

## Auditory



Người “thính giác” dễ dàng tiếp nhận bằng cách **lắng nghe** mình hoặc những người khác. Họ là người thực hiện nhiệm vụ tốt sau khi **nghe hướng dẫn**. Họ có xu hướng **tư duy âm thanh**, chẳng hạn như nghe nói chuyện khi đang đọc và thường có khả năng nhớ lời các bài hát họ nghe.

**32.81%**

## Kinesthetic



Người “vận động” thích học bằng các **trải nghiệm thực tế**. Họ dễ dàng tiếp thu thông qua các **trò chơi vận động**, có thể dành nhiều thời gian cho những hoạt động **thực hành và khám phá**. Và đây là nhóm cần **được vận động, di chuyển** để có thể tập trung.

**35.43%**

# KÊNH TIẾP NHẬN THÔNG TIN QUA THỊ GIÁC (V\_VISUAL)

## Đặc điểm của người học

- Học qua biểu đồ, sơ đồ, hình ảnh.
- Có thể suy nghĩ bằng hình ảnh.
- Ghi chú chi tiết.
- Có xu hướng ngồi bàn đầu trong lớp học.

31.76%

## Chiến lược cho người học

- Sử dụng màu sắc, bút màu khi ghi chú hoặc để làm nổi bật các điểm quan trọng trong văn bản.
- Sử dụng các vật liệu trực quan để củng cố học tập và tìm hiểu thông tin: biểu đồ, tranh ảnh, minh họa,...
- Rèn luyện kỹ năng viết tóm tắt, tốc ký những thông tin quan trọng, mấu chốt.
- Khi học từ vựng mới, tìm hiểu ý nghĩa của chúng trong từ điển và viết ra định nghĩa trên thẻ Flash Card.
- Hình ảnh hóa thông tin, sử dụng sơ đồ, bản đồ tư duy để hỗ trợ ghi nhớ.
- Tiếp thu hiệu quả hơn khi nhìn thấy cử chỉ, điệu bộ, nét mặt của người truyền đạt.
- Nên tránh ngồi góc khuất, vị trí bị che mắt tầm nhìn, nơi quá xa bảng viết.
- Thường xuyên quan sát thực tế về các vấn đề liên quan công việc, học tập.
- Lưu lại các ghi chú, sử dụng những font chữ khác nhau, in đậm, gạch dưới các khái niệm và sự kiện quan trọng.

## Chiến lược cho người hướng dẫn

- Nhìn bằng mắt khi giao tiếp.
- Hướng dẫn bằng văn bản.
- Dùng nhiều hình ảnh, màu sắc, biểu đồ, tranh ảnh, đạo cụ,... để minh họa trong quá trình truyền tải kiến thức.
- Sử dụng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt sinh động, ấn tượng trong quá trình truyền tải thông tin.

# PHƯƠNG PHÁP HỌC QUA THÍNH GIÁC

32.81%



## Đặc điểm của người học

- Nhạy với âm thanh, ngôn ngữ.
- Có xu hướng lặp đi lặp lại mọi thứ thật to
- Đọc một cách chậm rãi
- Thích nghe thông tin nhiều hơn đọc

## Chiến lược cho người hướng dẫn

- Ưu tiên nói chuyện, chia sẻ trực tiếp thay cho email và viết thư
- Sử dụng từ ngữ, âm vực, giọng nói khác nhau nhằm tạo ra sự mới mẻ và lôi cuốn trong quá trình truyền tải thông tin.

## Chiến lược cho người học

- Tham gia học nhóm và thường xuyên thảo luận trong nhóm
- Đọc to văn bản, thể hiện ý tưởng bằng lời nói
- Dùng máy ghi âm để ghi lại bài giảng hỗ trợ việc học tập hiệu quả hơn
- Để ghi nhớ lâu cần sử dụng phương pháp trung gian như nhớ qua các thuật ngữ, ký hiệu riêng
- Chọn vị trí, không gian yên tĩnh, tránh các tiếng động. Có thể mở nhạc nền để cô lập tiếng ồn

# PHƯƠNG PHÁP HỌC QUA VẬN ĐỘNG

35.43%

## Đặc điểm của người học

- Học bằng cách thực hành và giải quyết các vấn đề thực tiễn
- Không thể ngồi lâu, ngồi một chỗ
- Thích nghỉ giải lao khi học tập
- Khả năng tập trung, chú ý chỉ trong một thời gian ngắn
- Thích chạm vào



## Chiến lược cho người hướng dẫn

- Sử dụng phương pháp thực hành, thảo luận nhóm
- Tạo cơ hội cho người học được mắt thấy, tai nghe và thực hành
- Tạo bầu không khí sôi động trong giờ học.
- Thúc đẩy, động viên, khen ngợi bằng vỗ tay, vỗ vai.

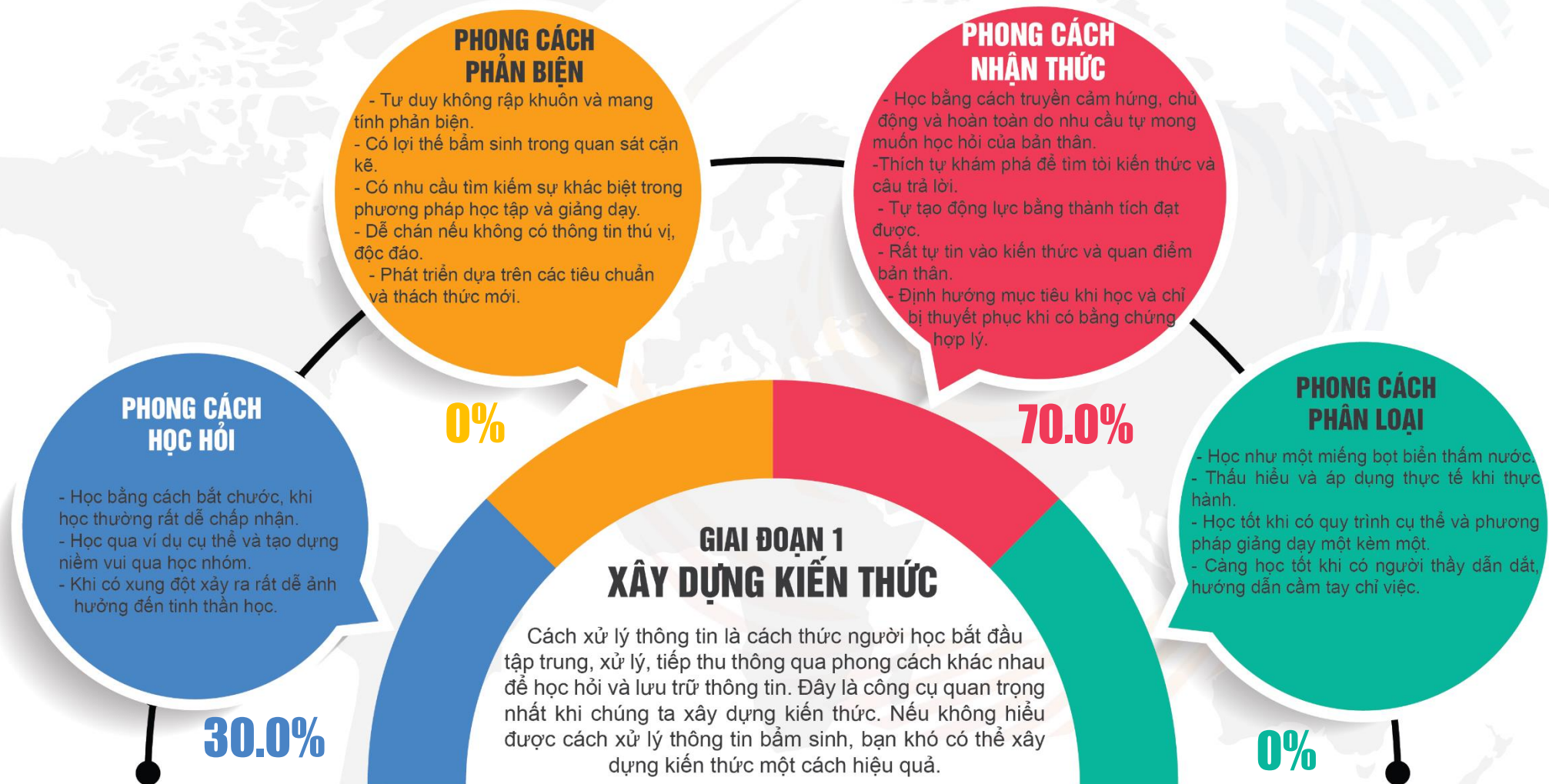


## Chiến lược cho người học

- Học qua thực hành, trải nghiệm, quan sát, tiếp xúc thực tế
- Học theo nhóm, mô phỏng, giả lập tình huống và kết quả
- Viết ra những từ khóa, vẽ tranh hoặc biểu đồ để giúp ghi nhớ thông tin tốt hơn
- Sử dụng nhiều màu để nhấn mạnh ý chính, tạo sự tập trung
- Ôn lại thông tin trong khi vận động.
- Cầm sách hay thẻ ghi chú đi qua đi lại và đọc to thông tin
- Nên có vài món đồ chơi để giữ đôi tay luôn hoạt động
- Phân bổ thời gian học hợp lý, có nghỉ ngơi, thư giãn, tránh học lâu và kéo dài
- Sử dụng máy tính để dạy ngôn ngữ và toán học bởi vì cử động tay giúp học thích thú và giúp tập trung hơn
- Đọc và chỉ vào vật thể hoặc câu chữ giúp tập trung và ghi nhớ.



# PHÂN TÍCH CÁCH XỬ LÝ THÔNG TIN



# ÓC NĂNG ĐỘNG

54.40%



## Target Center

### Đặc điểm:

- Bạn thể hiện cá tính của bản thân qua tầm nhìn và chiến lược, đây là nhóm người thiên hướng về kết quả, bạn hành động tức thì khi xác định được mục tiêu và mong muốn nhanh chóng đạt được mục tiêu đặt ra.
- Bạn thuộc nhóm người chủ động, dám liều lĩnh để đạt được mục tiêu, có khả năng kết nối và làm việc nhóm tốt.
- Khả năng ứng phó, linh hoạt và xoay chuyển tình huống bất ngờ.
- Luôn đặt ra mục tiêu và tạo động lực để đạt được mục tiêu.
- Nếu chỉ số óc năng động quá cao, bạn sẽ có xu hướng hành động ngay mà không suy tính kỹ trước.

### Khuyến nghị:

- Dành thời gian để suy nghĩ và thiết lập mục tiêu một cách rõ ràng, chia nhỏ mục tiêu để tìm ra những mốc thành quả đạt được để giảm bớt áp lực bản thân.
- Đừng quá vội vàng hành động trong những công việc không quá gấp, tập lên kế hoạch và bám sát mục tiêu. Điều này sẽ giúp bạn giảm thiểu việc mắc lỗi và thời gian xử lý sự cố.
- Kiên trì theo đuổi và thực hiện mục tiêu đến cùng, thành quả lớn sẽ đến với những nỗ lực dài hạn.

### Phương pháp tương tác:

- Động viên và kích thích nhóm người này luôn cần đầy đủ lý do và bằng chứng.
- Tôn trọng cá tính đặc trưng của nhóm người này và cho họ thời gian để tập thiết lập mục tiêu, kế hoạch.

# ÓC PHÂN TÍCH 45.60%



## Đặc điểm:

- Nhấn mạnh vào quá trình, thể hiện khả năng hoạch định chi tiết, cụ thể những gì bạn sẽ làm.
- Giỏi trong việc phân tích và lý luận. Tập trung vào chi tiết, yêu cầu sự rõ ràng, tỉ mỉ.
- Cân nhắc kỹ lưỡng trước khi quyết định.

## Khuyến nghị:

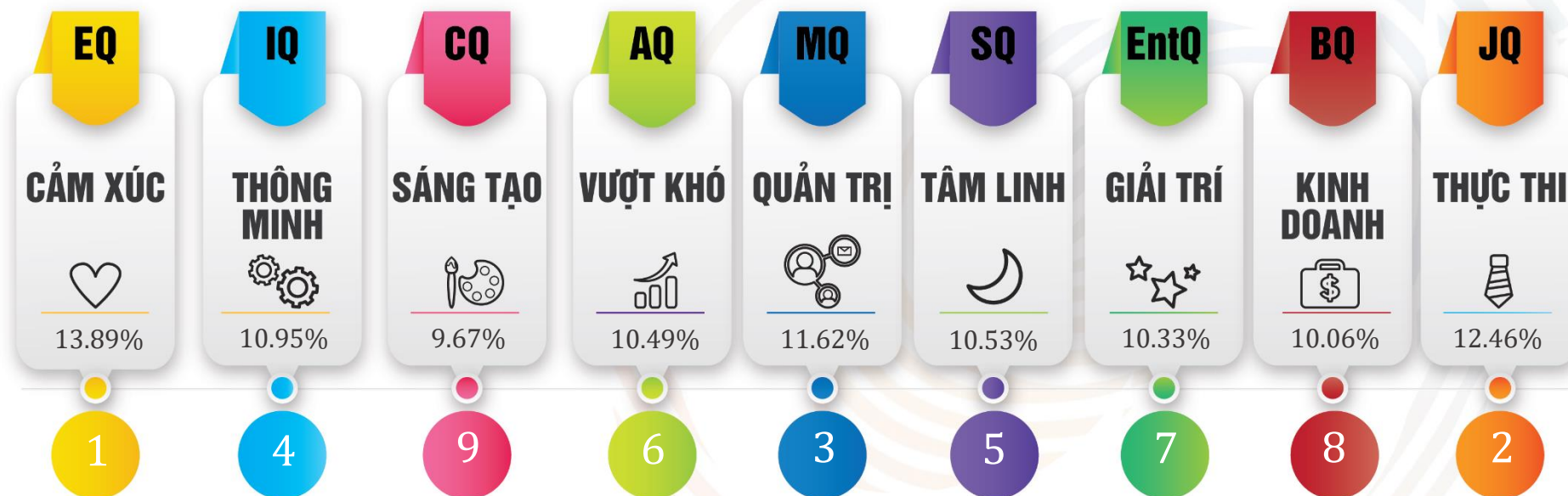
- Rèn luyện thói quen suy nghĩ tích cực và dám đối đầu chấp nhận rủi ro để nắm bắt cơ hội tốt hơn.
- Giảm thiểu việc tập trung vào những chi tiết thừa hoặc ít giá trị để mở rộng tầm nhìn bao quát, định lượng các yếu tố quan trọng để tập trung hoàn thành mục tiêu nhanh chóng, hiệu quả.
- Tự tin vào năng lực bản thân và nhìn vào lợi ích của quyết định thay vì rủi ro.

## Phương pháp tương tác:

- Thôi thúc, tạo động lực và hướng dẫn tư duy trọng tâm để nhanh chóng xử lý vấn đề.
- Động viên, khen ngợi để người học thêm tự tin trong quyết định. Tránh việc phán xét khiến người học càng khó ra quyết định và hành động vì bị ám ảnh kinh nghiệm quá khứ.
- Hướng dẫn người học phân tích và đánh giá mức độ quan trọng của các yếu tố trong kế hoạch nhằm loại bỏ những chi tiết nhỏ ít giá trị.

*\* Bản thân mỗi người trong chúng ta đều tồn tại song song 2 nhóm tính cách trên, với mức chênh lệch chỉ số % nhỏ hơn 20% được xem là trạng thái cân bằng tốt nhất. Ở góc độ người hướng dẫn, hãy lưu ý về phương pháp tương tác để giúp trẻ cân bằng, đồng thời lắng nghe ý kiến tư vấn của chuyên gia.*

# PHÂN TÍCH 9 CHỈ SỐ CƠ BẢN



Biết được 9Q sẽ phát hiện các kỹ năng vượt trội có thể đầu tư trong tương lai, phục vụ cho nhu cầu công việc và nghề nghiệp

Thang tiêu chí: Dưới 8.5%: Ít vượt trội

Từ 8.5% đến 10%: Khá

Từ 10% đến 12%: Tốt

Trên 12%: Vượt trội

# DIỄN GIẢI 9 CHỈ SỐ CƠ BẢN

## EQ - CHỈ SỐ CẢM XÚC



**Chỉ số:** 13.89%

**Xếp hạng:** 1

### EQ - Emotional Quotient

Yếu tố này đánh giá khả năng kiểm soát và điều khiển cảm xúc. Năng lực tự nhận biết bản thân và đọc vị được cảm xúc của người khác. Biết lắng nghe, chân thành, cởi mở, biết cảm thông và tôn trọng cá tính của người khác. Từ đó biết cách hòa hợp với những người xung quanh để tạo ra những nhóm làm việc hiệu quả. Chỉ số này còn thể hiện sự nhạy bén khi giao tiếp, khả năng phản ứng trong những hoàn cảnh khác nhau để có những hướng ứng xử phù hợp.

#### Chỉ số Cảm Xúc gồm 4 cấp độ

1. Nhận biết cảm xúc: nhận biết thế nào là vui, buồn, hạnh phúc, cô đơn ...
2. Hiểu được cảm xúc: thông qua cảm xúc của bản thân. Hiểu được vì sao mình vui, vì sao mình buồn, cảm thấy hạnh phúc. Từ đó cảm nhận được cảm xúc của người khác.
3. Tạo ra cảm xúc: khi đã hiểu được nguyên nhân của cảm xúc, ta có thể tạo ra những điều kiện để cảm xúc đó xuất hiện. Ví dụ: kể một câu chuyện vui trong một bối cảnh thích hợp làm cho mọi người cười vui. a Tặng một bó hoa cho vợ trong một dịp đặc biệt làm cho vợ mình bất ngờ, vui mừng. Tạo sự bất ngờ cho người thân bằng cách tổ chức sinh nhật cho người đó nhưng không thông báo trước.
4. Quản lý cảm xúc: kiểm soát được những cơn nóng giận, những cảm xúc tiêu cực, có những biện pháp để xoa dịu những cảm xúc đó.

## IQ - CHỈ SỐ LOGIC - TOÁN HỌC



**Chỉ số:** 10.95%

**Xếp hạng:** 4

### IQ - Intelligence Quotient

Là chỉ số đánh giá khả năng nhận thức và giải quyết vấn đề của con người. Chỉ số này thể hiện khả năng trí tuệ, năng lực học hỏi với các con số. Khả năng hiểu biết và xử lý tình huống, sự nhạy bén trong suy nghĩ, phân biện và tổng quát hóa nên quy luật. Người có chỉ số này cao có khả năng thao tác, xử lý và phân tích thông tin ở mức độ chuyên sâu và tốc độ nhanh hơn cũng như khả năng thích nghi tốt hơn với môi trường làm việc có nhiều nguyên tắc.

#### Chỉ số Logic gồm 4 cấp độ

1. Nhạy với các con số: Nhận ra những quy luật: hiểu được các quy luật của dãy số.
2. Tư duy logic: tư duy theo kiểu nguyên nhân kết quả.
3. Tổng quát hoá nên quy luật: từ những sự vật, hiện tượng tổng quát thành những quy luật chung. Từ quy luật này có thể suy ra những sự vật hiện tượng tương tự.
4. Làm việc được trong môi trường nhiều quy tắc, quy luật.

## CQ - CHỈ SỐ SÁNG TẠO



**Chỉ số:** 9.67%

**Xếp hạng:** 9

### CQ - Creativity Quotient

Là chỉ số phản ánh khả năng hình thành, bật ra nhiều ý tưởng, thể hiện sức sáng tạo phong phú trong mỗi người. Chỉ số này thể hiện suy nghĩ bên ngoài những biên giới thông thường của tư duy để từ đó tạo ra những cái mới. Người có chỉ số này cao có khả năng sáng tạo ra nhiều ý tưởng khác nhau, chuyển từ phương pháp này sang phương pháp khác cũng như khả năng xem xét sự việc từ nhiều góc nhìn, làm mới ý tưởng cũ và hoán đổi những trình tự đã có.

#### Chỉ số Sáng Tạo gồm 4 cấp độ:

1. Khả năng nhận diện sự khác biệt: cảm nhận được một số nhân tố có thể tạo nên sự đột phá, mới mẻ trong công việc, cuộc sống.
2. Tư duy theo quy luật trình bày bản chất ý tưởng mới. Xem xét sự thay đổi trong kết quả và tiến trình của sự việc, hiện tượng khi tiến hành đưa ra những ý tưởng mới vào trong cuộc sống.
3. Năng lực tìm giải pháp thực thi ý tưởng mới. Suy nghĩ cách áp dụng những ý tưởng mới, nhân tố mới đó vào trong công việc, đời sống.
4. Biến ý tưởng vượt trội thành hiện thực: áp dụng những ý tưởng khả thi và trong cuộc sống, công việc tạo ra những thay đổi.

# DIỄN GIẢI 9 CHỈ SỐ CƠ BẢN

## AQ - CHỈ SỐ VƯỢT KHÓ



**Chỉ số:** 10.49%

**Xếp hạng:** 6

### AQ - Adversity Quotient

Thể hiện thái độ sống và kỹ năng sống của một người trước mọi nghịch cảnh. Khả năng đối diện, xoay sở trước các thay đổi, áp lực và khả năng vượt qua các tình huống khó khăn. Theo Paul Scloltz, chỉ số AQ có thể đo mức độ hoài bão, nỗ lực, sự sáng tạo, năng lượng, sức khỏe lý tính, xúc cảm và hạnh phúc của một người. Theo đó, ông cho rằng đây là chỉ số quan trọng để tạo nên thành công của mỗi người trong mọi lĩnh vực của cuộc sống.

#### Chỉ số Vượt khó gồm 4 cấp độ

1. Đối diện khó khăn: trước những vấn đề, khó khăn không tránh né, cố gắng tìm hiểu nguyên nhân, bản chất của vấn đề.
2. Xoay chuyển cục diện: khi đã hiểu được mấu chốt vấn đề có thể đưa ra được những giải pháp, hành động, hướng giải quyết phù hợp.
3. Vượt lên nghịch cảnh: tiến hành giải quyết vấn đề, biến khó khăn thành động lực để thúc đẩy bản thân đi lên.
4. Tìm được lối ra: khi bị dồn đến đường cùng thì bình tĩnh tìm ra được những phương án phá vỡ thế bế tắc, mở ra hướng đi mới.

Chỉ số AQ cao nên làm việc ở môi trường có tính cạnh tranh, vì áp lực càng cao thì làm việc càng năng suất và hiệu quả.

## MQ - CHỈ SỐ QUẢN LÝ



**Chỉ số:** 11.62%

**Xếp hạng:** 3

### MQ - Manager Quotient

Là những cách thức để đưa một tổ chức với những nguồn lực hữu hạn đạt đến một mục tiêu được đề ra của tổ chức đó. Thể hiện năng lực quản trị công việc và con người, khả năng tạo sự đồng cảm, gần gũi để thấu hiểu và tạo động lực. Thể hiện một cách khéo léo và thích hợp, khả năng dự đoán tình huống và điều chỉnh bản thân để phù hợp với môi trường. Qua đó mỗi người có những giải pháp thích ứng nhằm đạt được mục tiêu của tổ chức.

#### Chỉ số Quản lý gồm 4 cấp độ

1. Hiểu rõ mục tiêu kế hoạch: biết được mục tiêu công việc, từ đó đề ra những kế hoạch để thực hiện mục tiêu đó.
2. Khả năng kết hợp các nguồn lực: từ những mục tiêu, kế hoạch đã hoạch định kết hợp những nguồn lực bên ngoài và bên trong nhằm thực hiện mục tiêu.
3. Ảnh hưởng đến những người xung quanh bằng vị trí của mình một cách khéo léo.
4. Biết nhận thức và luôn đạt mục tiêu kế hoạch đã vạch ra. Bám sát mục tiêu, kế hoạch của từng giai đoạn công việc và cuối cùng hoàn thành tiêu.

## SQ - CHỈ SỐ TÂM LINH



**Chỉ số:** 10.53%

**Xếp hạng:** 5

### SQ - Spiritual Quotient

Nó được mô tả là "trí tuệ mà ta dùng để giải quyết các vấn đề ý nghĩa và có giá trị, trí tuệ mà ta có thể sắp đặt hành động và tổ chức cuộc sống của mình vào trong một môi trường rộng hơn, phong phú hơn và ý nghĩa hơn, trí tuệ giúp chúng ta hành động hay chọn một hướng đi có ý nghĩa nhất". Phản ánh năng lực cảm nhận những giá trị thiêng liêng, giá trị nội tại của bản thân, sống bằng những giá trị của mình. Chỉ số SQ làm cho cuộc sống trở nên ý nghĩa hơn.

#### Chỉ số Tâm linh gồm 4 cấp độ

1. Nhịp tâm là giữ cho tâm hồn tĩnh lặng, mà các giác quan vẫn làm việc, có nghe, có thấy nhưng không suy nghĩ.
2. Vô Vi: Vô là không, Vi là hành vi. Vô Vi, không phải là không làm gì cả, mà đừng làm cái gì đến thái quá. Vô vi là đừng dụng tư tâm mà xen vào cái sống tự nhiên của mọi vật.
3. Cảm nhận bản thể trong suốt và tròn đầy: hiểu biết về sự sống đang tồn tại trong chính cơ thể của mình với một tư duy tích cực và một trái tim nhân hậu.
4. An trú và tâm thông: an trú tâm không phải đưa tâm tới một nơi nào an lành để nghỉ ngơi. Mà là an trú nơi vô trụ, không còn dính mắc hay bám víu bất cứ nơi nào hay điều gì. Tâm tuy vắng lặng nhưng luôn luôn tỉnh.

# DIỄN GIẢI 9 CHỈ SỐ CƠ BẢN

## EntQ - CHỈ SỐ GIẢI TRÍ



**Chỉ số:** 10.33%

**Xếp hạng:** 7

### EntQ - Entertainment Quotient

Là khả năng tìm hình thức giải trí lành mạnh và phù hợp để giúp mình thư giãn, vui vẻ trong cuộc sống và công việc. Tạo niềm vui cho người khác bằng những ý tưởng của mình. Khả năng kích thích sự tò mò và hiếu kỳ, năng lực làm thỏa mãn cảm xúc đám đông. Chỉ số thể hiện tài năng trước khán giả, khả năng khiến nhiều người đồng cảm tập trung thường thức, nắm bắt được cảm xúc và ứng biến trước đám đông, trở thành người được yêu thích.

#### Chỉ số Giải trí gồm 4 cấp độ:

1. Nhận ra và hiểu được năng khiếu thực của mình.
  2. Hiểu được năng lực của bản thân có thể làm tốt được công việc gì. Bản thân cảm thấy vui thích, thoải mái khi được thực hiện những việc này thường xuyên.
  3. Khả năng tìm kiếm loại hình giải trí phù hợp. Biết được giá trị của bản thân.
  - Xu hướng của chúng ta thường tìm đến những hoạt động, công việc phù hợp. Tạo điều kiện thuận lợi cho ta có cơ hội thường xuyên vận dụng năng khiếu của bản thân.
  4. Năng lực tổng hợp nhiều loại hình, cảm nhận năng khiếu, kết hợp sáng tạo.
- Khi biết được nhiều loại hình giải trí, có thể kết hợp uyển chuyển giữa các loại hình ứng với từng loại sở thích. Trở thành thần tượng yêu thích, xây dựng được năng lực tổ chức thể hiện tài năng.
- Khi thích thú một thần tượng nào đó, có thể học theo các phong cách của thần tượng.

## BQ - CHỈ SỐ KINH DOANH



**Chỉ số:** 10.06%

**Xếp hạng:** 8

### BQ - Business Quotient

Chỉ số thể hiện thước đo hiệu quả kinh doanh, nhận biết nhu cầu, tìm các giải pháp, cảm nhận sự khác biệt có ích, tìm kiếm nguồn lực, kiên trì, tiếp cận, khát vọng cao, nhạy bén và tiên phong. Chỉ số này còn phản ánh khả năng tiếp cận, lọc thông tin, ước tính nhanh hiệu quả trong tương lai. Khả năng kết nối cung cầu, sự chuyên nghiệp thành công cao trong môi trường mới. Phản ánh mức độ nhạy bén với những cơ hội giao thương và kinh doanh.

#### Chỉ số Kinh doanh gồm 4 cấp độ:

1. Nhận ra nhu cầu chính xác: cảm nhận được những nhu cầu, xu thế của thị trường.
2. Khả năng tạo ra giải pháp: từ những nhu cầu và xu thế của thị trường, đưa ra được những kế hoạch, cách thức để nắm bắt.
3. Tiếp cận và cung ứng: tiếp cận trực tiếp với nguồn cầu để xác định chính xác số lượng và chất lượng của khách hàng yêu cầu, từ đó liên hệ với bộ phận sản xuất để cung cấp số lượng và chất lượng sản phẩm, dịch vụ phù hợp.
4. Giữ được thành quả kinh doanh và tái đầu tư: giữ được nhịp độ kinh doanh, đưa ra những phương hướng tái đầu tư để mở rộng thị trường phát triển kinh doanh từng giai đoạn công việc và cuối cùng hoàn thành mục tiêu.

## JQ - CHỈ SỐ THỰC THI



**Chỉ số:** 12.46%

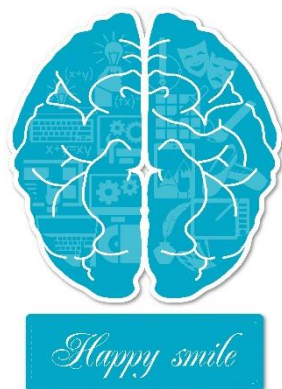
**Xếp hạng:** 2

### JQ - Job Quotient

Là chỉ số thể hiện khả năng hiểu biết nhanh và nắm bắt công việc, thực hiện mau chóng và cải tiến, tổ chức làm việc nhóm hiệu quả, đánh giá cao từ đồng nghiệp và khách hàng, cùng nhau phối hợp tốt, năng lượng làm việc cao, mau chóng hội nhập và năng động. Chỉ số này còn phản ánh khả năng tập trung vào công việc được giao, quản lý thời gian và cách trao đổi giao tiếp trong thảo luận công việc để đạt được kết quả vượt trội.

#### Chỉ số Thực thi gồm 4 cấp độ:

1. Khả năng đề xuất cải tiến và đạt thành tích cá nhân vượt trội: Khi nhận được nhiệm vụ, yêu cầu công việc thì đưa ra các ý tưởng, biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất công việc.
2. Phối hợp hiệu quả: Hiểu được các yêu cầu của công việc, trách nhiệm của bản thân trong công việc chung từ đó biết cách phối hợp hiệu quả với các bộ phận khác nhằm thực hiện mục tiêu chung.
3. Khả năng hiểu nhanh và đúng nhiệm vụ: Thực hiện công việc theo đúng quy trình.
4. Tuân thủ theo hướng dẫn, trình tự các bước, khi xong bước này rồi mới chuyển sang bước khác.



Chúng tôi trao cho bạn **CHÌA KHOÁ**.  
Việc của bạn là **MỞ KHOÁ** và nhận thấy kho tàng  
đang được cất giấu bên trong mà thôi!

# PHÂN TÍCH 2 BÁN CẦU NÃO

## BÁN CẦU NÃO TRÁI

46.35%

- Thấu hiểu bản thân
- Kỹ năng về số học
- Khả năng toán học, khoa học
- Khả năng ngôn ngữ
- Phân tích, logic
- Chi tiết
- Lập luận
- Quan sát

## BÁN CẦU NÃO PHẢI

53.65%

- Thiết lập mục tiêu
- Tưởng tượng, 3D
- Trực giác
- Nhận thức âm nhạc, nghệ thuật
- Sáng tạo
- Tổng quan
- Cảm xúc
- Nhận diện khuôn mặt

Kết quả phân tích cho thấy bạn có xu hướng tư duy thiên về não phải. Đây là trạng thái cho thấy bạn thích hợp với kiểu tư duy tổng thể, bao quát. Việc phát triển tư duy thiên về não phải giúp bạn liên kết các ý kiến, kinh nghiệm và yếu tố con người để đưa ra quyết định. Tiếp thu thông tin từ tổng thể đến chi tiết, theo hệ thống. Thường tiếp thu và đánh giá chủ quan dựa vào trực giác. Do vậy, bạn cần tìm hiểu vấn đề một cách chi tiết, tránh chung chung, đại khái.

### CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

Năm 1981, **Giáo sư Roger W. Perry** cùng đồng sự đã được vinh danh giải thưởng Nobel trong ngành Y sinh học vì những nghiên cứu về chức năng của Não Trái và Não Phải cũng như lý thuyết toàn não. Các nghiên cứu đã chứng minh rằng bán cầu não Trái và Phải được phân bổ các nhiệm vụ khác nhau

# PHÂN TÍCH 5 THUYỀN NÃO

Đại não, phần não lớn nhất của não bộ con người được chia thành các Thùy Não, mỗi Thùy Não phụ trách những chức năng chủ yếu như sau:

**20.75%**

## VÙNG CHỨC NĂNG VỀ PHÂN TÍCH

Thể hiện khả năng suy luận, tính toán, đánh giá logic, năng lực xử lý con số, sắp xếp ngôn từ, sáng tạo, tưởng tượng và liên kết không gian.

**24.75%**

## VÙNG CHỨC NĂNG VỀ NHẬN THỨC

Kiểm soát cảm xúc, thấu hiểu về giá trị bản thân và cuộc sống, tự giác, lập kế hoạch, khả năng thiết lập các mối quan hệ và dự đoán các tình huống xã hội.

**17.88%**

## VÙNG CHỨC NĂNG VỀ THÍNH GIÁC

Đánh giá khả năng tiếp thu và truyền đạt ngôn ngữ nói, thể hiện độ nhạy cảm với âm thanh, giai điệu và ngữ điệu khi giao tiếp.

**19.31%**

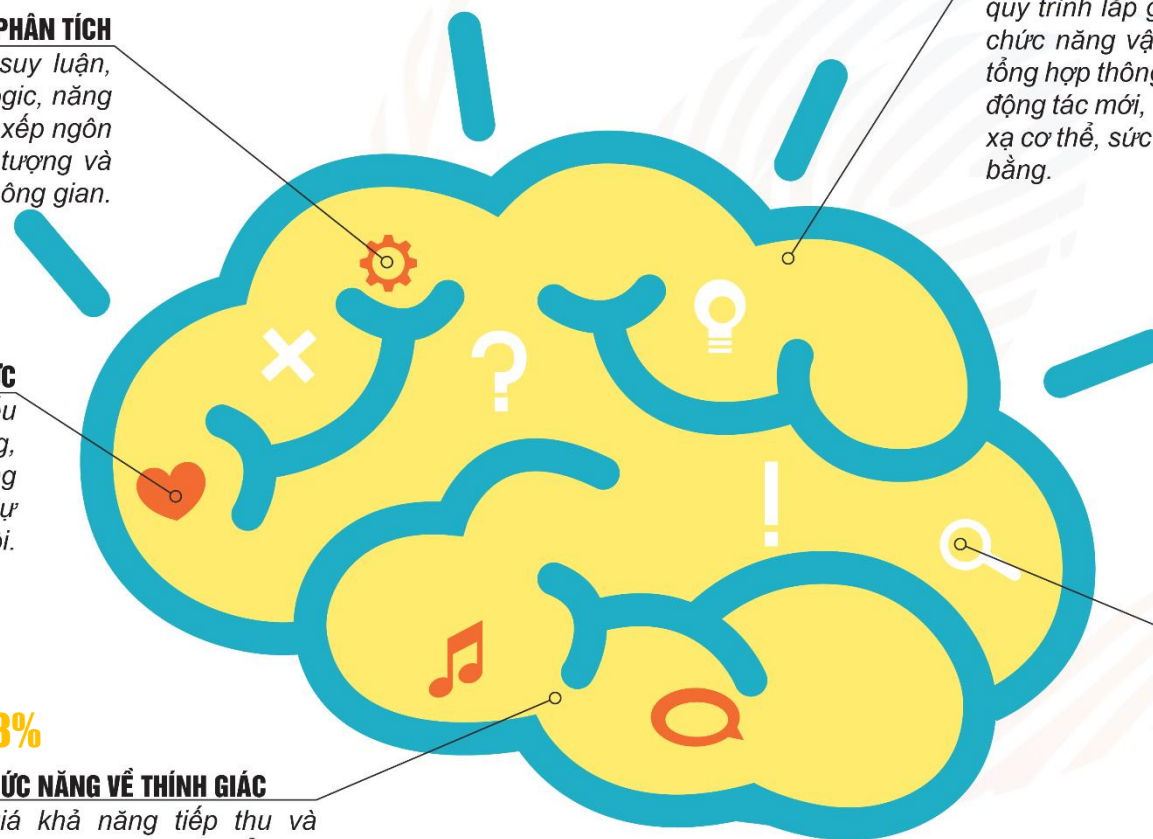
## VÙNG CHỨC NĂNG VỀ VẬN ĐỘNG

Sự linh hoạt của cơ khớp, sự nắm bắt quy trình lắp ghép tinh xảo; kiểm soát chức năng vận động toàn thân, xử lý tổng hợp thông tin cảm giác, mô phỏng động tác mới, ảnh hưởng lớn đến phản xạ cơ thể, sức bền, khả năng giữ thăng bằng.

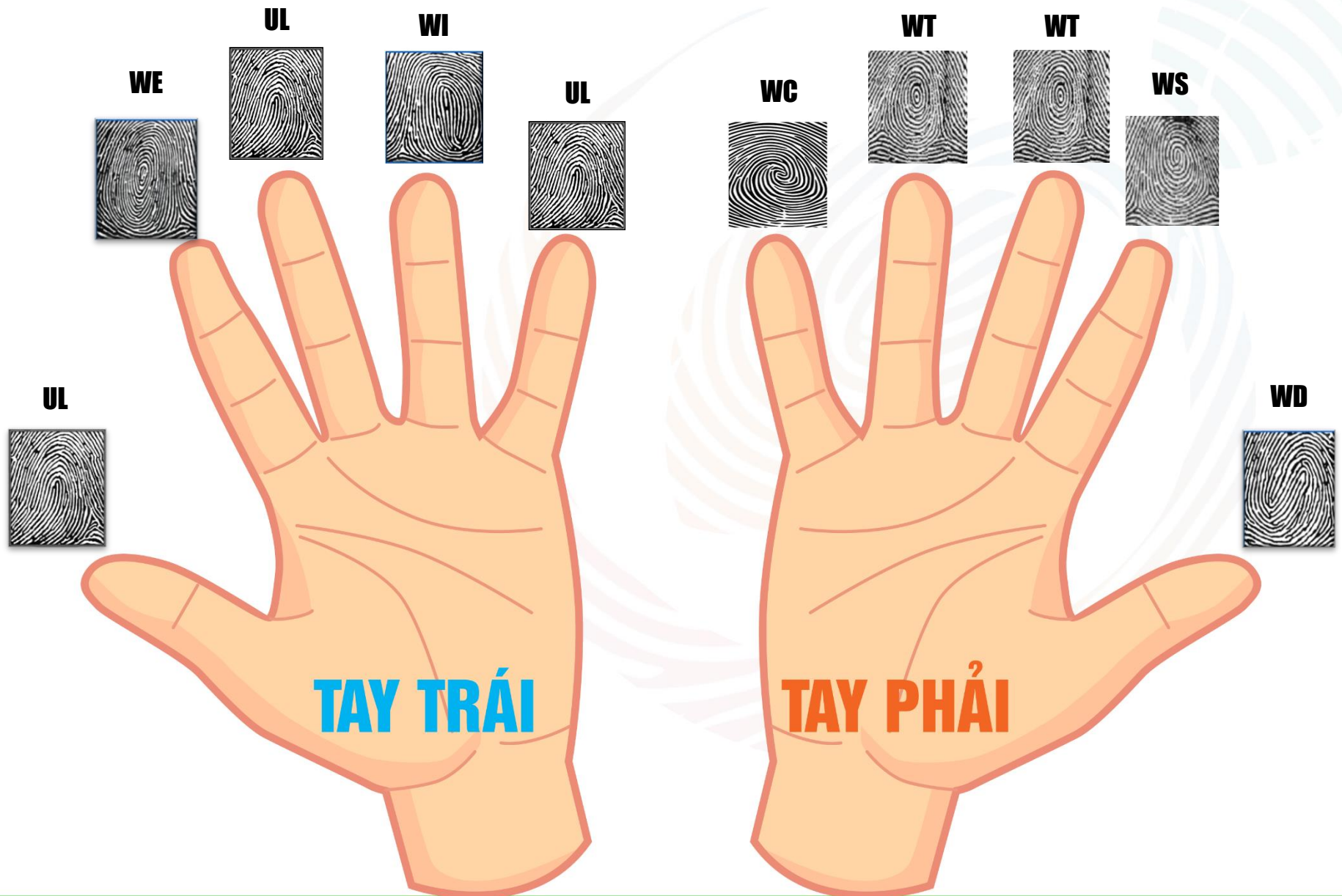
**17.31%**

## VÙNG CHỨC NĂNG VỀ THỊ GIÁC

Phản ánh khả năng quan sát và nắm bắt thông tin thị giác, ước lượng khoảng cách, tỉ lệ và kích thước, cảm nhận đường nét, màu sắc, bố cục, năng khiếu thẩm mỹ trong nghệ thuật hình họa.



# SƠ ĐỒ PHÂN BỐ VÂN TAY



# KHÁM PHÁ 10 CHỨC NĂNG

Bán cầu não trái – Tay phải



Bán cầu não phải – Tay trái



# R1

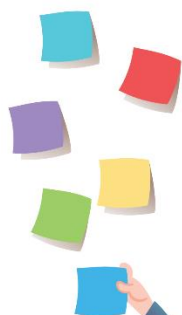
## Nội tâm - Quản lý

WD

Hạng  
7

### Nhận thức nội sinh

- Nhận thức về bản thân, về nhu cầu, mong muốn, năng lực,....
- Nhận thức tính nhân quả của các vấn đề, sự kiện xuất phát từ bản thân, hành động của bản thân.
- Nhận thức từ ngữ cảnh giao tiếp và xác định thông tin trao đổi bằng ngôn ngữ.
- Tư duy kỉ luật.
- Tư duy hoạch định, quản trị và điều hành.



WD- Chúng vân tay đại diện cho sự linh hoạt và thích ứng nhanh. Do đó, "tập trung mục tiêu và xác định mức độ ưu tiên" để ra quyết định nhanh và phát huy tối đa hiệu quả.

### Khuyến nghị để nâng cao kỹ năng quản lý

- Tập thói quen lập kế hoạch về sự nghiệp, tài chính, sức khỏe, tinh thần,...trong khoảng 5 – 10 năm tới.
- Thường xuyên theo dõi sự tiến bộ của bản thân, phân tích những thành công và thất bại tạm thời để điều chỉnh định hướng và phương thức cho phù hợp với từng thời điểm
- Tuân thủ cam kết và chịu trách nhiệm hoàn toàn về hành động của bản thân
- Tạo thói quen suy ngẫm nhiều hơn về giá trị bản thân và cuộc sống.
- Đọc tự truyện về cuộc đời của những nhân vật nổi tiếng có tầm ảnh hưởng để truyền cảm hứng, giúp tăng thêm lòng tự tin.



# Tương tác - Lãnh đạo

UL

Hạng  
1

## Nhận thức ngoại sinh

- Nhận thức tinh thần tương tác khi giao tiếp.
- Nhận thức mục tiêu, định hướng.
- Nhận thức tính nhân quả của các vận động ngoài bản thân.
- Tư duy hướng ngoại, duy trì tương tác với môi trường, nhất là với các mối quan hệ xã hội.

*UL- Chúng vân tay đại diện cho sự thân thiện, tình cảm và khả năng bắt chước. Do đó, cần có định hướng rõ ràng, đội nhóm và xây dựng hình mẫu lý tưởng để học hỏi theo.*

## Khuyến nghị giúp tăng cường kỹ năng lãnh đạo

- Chủ động bắt chuyện, biết cách tri ân và khen ngợi người khác
- Thiết lập và chăm sóc mối quan hệ chất lượng giữa bạn bè, gia đình và đồng nghiệp.
- Tham gia vào các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm, công tác thiện nguyện, lễ hội cộng đồng.
- Tích cực tham gia và học hỏi từ các buổi thảo luận nhóm theo chuyên đề.
- Nhớ tên và xưng hô với mọi người một cách lịch sự, chính xác và đúng phép tắc.
- Học cách bày tỏ, lắng nghe, khen ngợi và khích lệ.

# R2 Tư duy logic

WS

Hạng  
2

## Tư duy lý luận

- Tư duy kết nối, phân tích, quy nạp.
- Tư duy qui luật, qui tắc.
- Tư duy cấu trúc theo quy ước của ngôn ngữ, khả năng lý luận, hùng biện, phản biện.



WS- Chúng vân tay đại diện cho sự chủ động, quyết đoán, thẳng thắn và sự tập trung. Do đó, để phát huy tối đa cho vùng năng lực này đó là "Xác định và quản trị dựa trên mục tiêu".

## Khuyến nghị để tăng cường kỹ năng lý luận

- Tham gia nhiều trò chơi đòi hỏi khả năng phán đoán
- Tin vào sức mạnh của câu hỏi và đừng ngần ngại nêu ra ngay cả những câu hỏi có vẻ đơn giản nhất trong lúc phân tích và tương tác nhóm.
- Trao đổi với mọi người về các vấn đề xã hội, thời sự dưới các góc nhìn và nhận định khác nhau
- Quan sát mọi thứ xung quanh có liên quan đến các nguyên lý hay khái niệm khoa học
- Tìm kiếm cơ hội sử dụng khả năng “phân tích” và “tổng hợp” trong quá trình tư duy
- Tìm ra quy luật vận hành thông qua thực nghiệm và quan sát

# L2 Tưởng tượng

WE

Hạng  
6

**Tư duy tưởng tượng, định hướng không gian**

- Tư duy liên tưởng, suy tưởng.
- Tư duy sáng tạo ý tưởng (chủ yếu trong lĩnh vực nghệ thuật).
- Tư duy không gian, khả năng tái tạo bức tranh không gian chi tiết.



*WE- Chúng vân tay đại diện cho sự chần chu, cầu toàn và truyền cảm hứng. Do đó, "Quản lý, duy trì cảm xúc tích cực" chính là chìa khoá để phát huy tối đa cho vùng năng lực này.*

## **Khuyến nghị giúp tăng cường kỹ năng tưởng tượng**

- Thực hiện các mô hình 3D, nhiếp ảnh, hội thảo, điêu khắc,...
- Mở rộng tư duy, sẵn sàng đón nhận những cái mới khác thường để giải quyết vấn đề, thử nghiệm những hướng đi mới.
- Tạo tư duy ham học hỏi về mọi thứ xung quanh để lưu trữ vào kho tàng ký ức và ý tưởng để bạn có thể sử dụng khi cần thiết
- Tìm ra phương pháp, cách thức mới hơn để luôn cải tiến về mặt hiệu suất làm việc

# R3 Vận động tinh

WT

Hạng  
8

## Điều phối chi tiết vận động

- Sự tỉ mỉ khéo léo. Sự ưa thích các trò chơi thể hiện sự khéo léo của đôi bàn tay.
- Tư duy xây dựng mang tính qui trình, lắp ráp.
- Ngôn ngữ biểu đạt qua vận động khi nhảy múa, dùng ngôn ngữ cơ thể, biểu đạt cảm xúc trên nét mặt.
- Sự hứng thú với số học, lượng hóa khi kết hợp với tư duy lý luận.



WT- Chứng vận tay đại diện cho sự chủ động, quyết đoán, thẳng thắn và sự tập trung. Do đó, để phát huy tối đa cho vùng năng lực này đó là "Xác định và quản trị dựa trên mục tiêu".

## Khuyến nghị để tăng cường kỹ năng kiểm soát

- Học đánh máy, thư pháp, đan, thêu,... để tăng cường sự phối hợp hài hoà giữa cả hai bàn tay.
- Khi viết thư từ, lời nhắn hay nhật ký có tính chất riêng tư, hãy viết tay thay vì đánh máy.
- Có thể tăng cường khả năng ghi nhớ bằng cách ghi lại trong cuốn sổ tay những câu nói hay và ý nghĩa.
- Sáng tạo ra các tác phẩm nghệ thuật, gấp giấy Origami, cắt dán, hội họa, sắp xếp các thiết bị có thiết kế gập... để trang trí cho không gian sống của mình.
- Quay bút, xoay bóng hay những vật thể hình tròn để luyện tập sự phối hợp giữa tay và mắt.

# L3

## Vận động thô

UL

Hạng  
3

### Kiểm soát điều khiển vận động

- Nhận thức toàn diện: tổng hợp thông tin từ tất cả các giác quan, đặc biệt từ xúc giác, khứu giác, vị giác, kiểm soát thăng bằng, định hướng trái phải.
- Điều khiển vận động, thể hiện sự ưa thích với vận động cơ thể
- Mức độ nhạy cảm với sự thay đổi về trạng thái của cơ thể.
- Định vị cơ thể, nhận thức về giới hạn khi vận động.

**Sport**  
**Movement**



*UL - Chúng vân tay đại diện cho sự thân thiện, tình cảm và khả năng bắt chước. Do đó, cần có định hướng rõ ràng, đội nhóm và xây dựng hình mẫu lý tưởng để học hỏi theo.*

### Khuyến nghị giúp tăng cường khả năng vận động

- Tham gia nhiều hơn vào các hoạt động thể chất
- Quan sát và bắt chước nét mặt, điệu bộ, cử động trên cơ thể của các diễn giả và nghệ sĩ biểu diễn
- Lãnh đạo và huấn luyện cho đồng đội và bạn bè của mình về một số bài tập thể chất và động tác cơ thể
- Luyện tập với người thân hay bạn bè bằng cách sử dụng các động tác và những ngôn ngữ cơ thể khác để diễn đạt suy nghĩ và cảm xúc của mình
- Thực hành ngôn ngữ cơ thể nhiều hơn nữa bằng cách nhìn trong gương để cải thiện bản thân
- Tập các môn võ thuật như Judo (Nhu đạo), Thái cực quyền, Aikido (Hiệp khí đạo) để tăng tính uyển chuyển của cơ thể
- Khi có thời gian hãy tìm đến môi trường thiên nhiên bằng những hoạt động leo núi, đi bộ, đạp xe,...

# R4 Ngôn ngữ

WT

Hạng  
5

## Tạo ra âm ngữ

- Giải mã âm thanh, định hình ngôn ngữ qua thính giác.
- Tái tạo ký ức âm thanh, truyền đạt ngôn ngữ qua tiếng nói.
- Phân biệt cảm xúc qua âm thanh khi giao tiếp bằng tiếng nói.
- Ký ức các loại hình ngôn ngữ.



*WT- Chúng vân tay đại diện cho sự chủ động, quyết đoán, thẳng thắn và sự tập trung. Do đó, để phát huy tối đa cho vùng năng lực này đó là "Xác định và quản trị dựa trên mục tiêu".*

## Khuyến nghị giúp tăng cường kỹ năng ngôn ngữ

- Tham gia các trò chơi ghép chữ, ghép từ để cải thiện khả năng sử dụng ngôn ngữ
- Tạo ra nhiều câu bằng một từ
- Tập kể chuyện và chia sẻ cho mọi người
- Luyện tập để tham gia các lớp học đào tạo, các hội nghị chuyên đề
- Đọc sách thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau.
- Xem phim, nghe nhạc nước ngoài có kèm theo phụ đề để gia tăng vốn từ.

# L4 Cảm âm

WI

Hạng  
10

## Cảm âm qua thính giác

- Mức độ nhạy bén khi ghi nhận các loại âm thanh, các nguồn âm mới lạ.
- Ghi nhận cảm xúc ban đầu qua âm thanh.
- Định vị vật thể thông qua âm thanh kết hợp hình ảnh.



*WI- Chứng vãn tay đại diện cho tính trách nhiệm, sự uy tín và bị thuyết phục bởi tính thực tế. Do đó, cần có những trải nghiệm thực để gia tăng niềm tin và phát huy tối đa năng lực.*

## Khuyến nghị giúp tăng cường sự nhạy cảm âm thanh

- Chơi các trò chơi sử dụng giọng nói như đọc thơ, luyện phát âm
- Nghe những bản nhạc hay nhưng không lời để gia tăng khả năng cảm thụ âm thanh, giai điệu
- Lắng nghe những âm thanh khác nhau để cải thiện khả năng phát ra cùng lúc nhiều âm thanh có nhịp
- Tập phân loại các âm thanh quen thuộc xung quanh, như âm thanh của chuông gió, tiếng gió, tiếng nói của người thân, tiếng xe cộ, tiếng con vật kêu,...
- Tạo thói quen âm nhạc trong cuộc sống hằng ngày, buổi sáng hãy bật những bản nhạc vui vẻ. Buổi tối trước khi đi ngủ hãy lắng nghe những bản nhạc du dương nhẹ nhàng.



# Quan sát

WC

Hạng  
9

## Quan sát có chủ ý

- Tập trung bằng thị giác.
- Chức năng đọc.
- So sánh hình ảnh.
- Ước lượng khoảng cách, kích thước bằng tham chiếu với hình ảnh đã biết



WC- Chúng vân tay đại diện cho sự linh hoạt và thích ứng nhanh. Do đó, "tập trung mục tiêu và xác định mức độ ưu tiên" để có lộ trình rõ ràng và phát huy tối đa hiệu quả.

## Khuyến nghị giúp tăng cường khả năng quan sát

- Tập quan sát và nhìn nhận môi trường sống và làm việc
- Sưu tầm những cuốn sách hay, ý nghĩa và xem cách thức trình bày văn bản
- Tham gia các sự kiện cắm trại ngoài thiên nhiên, thăm vườn thú, vườn chim, thảo cầm viên, cố gắng tìm hiểu và tập phân loại
- Nuôi những con vật nhỏ và ghi lại đặc tính của loài vật cùng quá trình tăng trưởng.



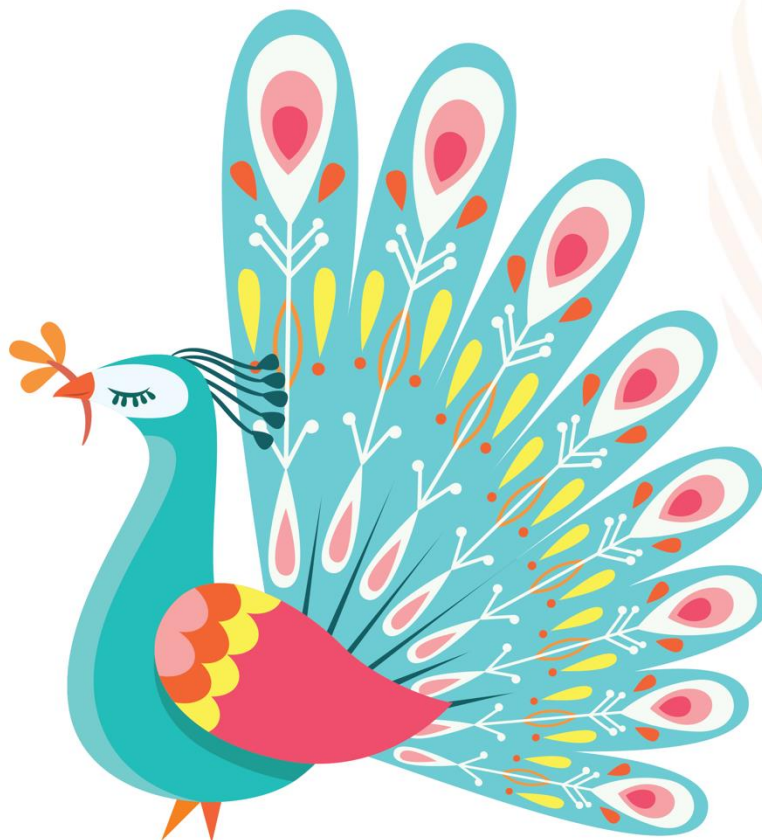
# Thẩm mỹ

UL

Hạng  
4

## Cảm nhận qua hình ảnh

- Ghi nhận màu sắc, độ sáng tối, từ đó giải mã tổng hợp, thành hình ảnh 2D, hình khối 3D, hình ảnh vật thể.
- Ghi nhận chuyển động của các vật thể xung quanh.
- Xây dựng cơ sở đánh giá mỹ thuật, cảm xúc với hình ảnh.



*UL- Chúng vân tay đại diện cho sự thân thiện, tình cảm và khả năng bắt chước. Do đó, cần có định hướng rõ ràng, đội nhóm và xây dựng hình mẫu lý tưởng để học hỏi theo.*

## Khuyến nghị giúp tăng cường khả năng cảm thụ nhận thẩm mỹ

- Thường thức hội họa, điêu khắc và các buổi triển lãm nghệ thuật
- Ngắm nhìn hình ảnh và lưu ý tới cảm nhận và cách quan sát của mình
- Đăng ký học các lớp nghệ thuật
- Rèn luyện cách nhìn vào hình ảnh để kể chuyện
- Luyện tập cách phân biệt màu sắc, hình dáng và đồ vật quan sát.
- Đọc tạp chí thời trang, tạp chí du lịch để phát triển sự nhạy cảm về hình ảnh có nhiều màu sắc.



**DALAI LAMA**  
**(1935 - )**

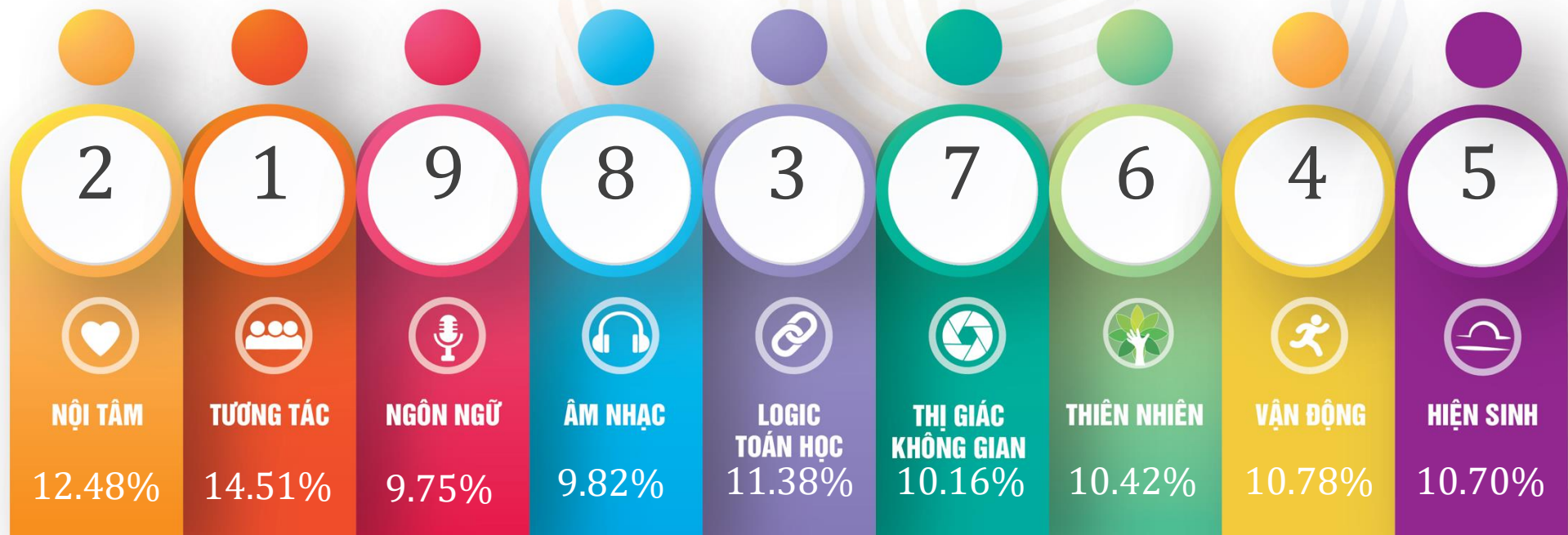
Nếu bạn nghĩ mình quá nhỏ bé để tạo ra  
**SỰ KHÁC BIỆT**, hãy thử ngủ chung với một **CON MUỖI**

# 9 LOẠI HÌNH THÔNG MINH

Năm 1983, Giáo sư – **Tiến sĩ Howard Gardner** của Đại học Havard Mỹ công bố công trình nghiên cứu rất nhiều năm của ông về trí thông minh – được gọi là **“Frame of Mind”**, cung cấp một cái nhìn mới mẻ về trí thông minh và đã được đón nhận rộng rãi kể từ khi xuất bản và hiện đã được đưa vào chương trình giáo dục trên toàn nước Mỹ

Thuyết Đa Thông Minh của ông đã thách thức sự thống trị của định nghĩa truyền thống về trí thông minh – giới hạn chỉ bởi hai khả năng toán học và ngôn ngữ. Theo Thuyết Đa Thông Minh, con người có 8 loại trí thông minh, đại diện chính xác hơn cho sự đa dạng của con người trong việc thu nhận và ứng dụng kiến thức.

Cho đến năm 1997, Donah Zohar là một học giả, tác giả làm việc tại đại học Havard đã giới thiệu trí thông minh thứ 9 trong cuốn sách *ReWiring The Corporate Brain* của mình.



# TRÍ THÔNG MINH NỘI TÂM

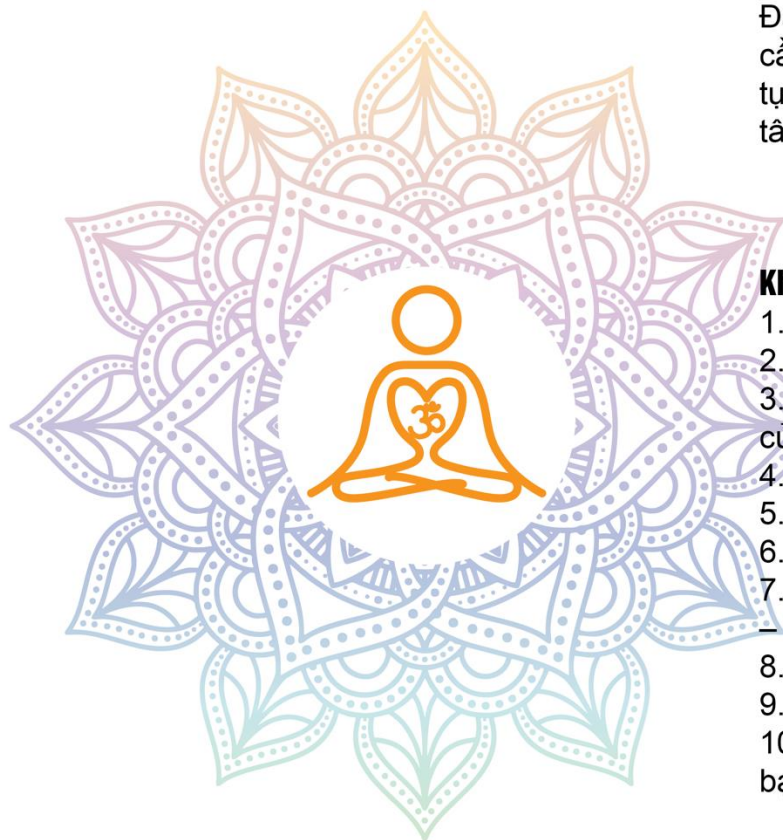
[ 2 ] 12.48%

## Thông minh nội tâm

Đây là dạng thông minh tự nhận thức bản thân như các điểm mạnh, điểm yếu, tài năng, nhu cầu bản thân và tận dụng lợi thế ấy để đạt mục tiêu đặt ra. Mẫu người này hiểu rõ bản thân, tự định hình, phát triển các khái niệm và lý thuyết dựa trên kinh nghiệm bản thân để điều tiết tâm trạng, tính khí bản thân từ đó hình thành quan niệm sống riêng.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Viết tự truyện, nhật ký.
2. Đọc các sách về tâm lý, triết học, tôn giáo, yoga, minh triết phương Đông.
3. Tìm một nơi yên tĩnh trong nhà để suy ngẫm, kiểm nghiệm nội tâm, xem xét lại cảm xúc của chính mình.
4. Học và trau dồi liên tục một kỹ năng, lĩnh vực yêu thích.
5. Thỉnh thoảng tách mình khỏi đám đông, thư giãn và cảm nhận cuộc sống.
6. Đặt ra mục tiêu dài hạn hoặc ngắn hạn và quyết tâm thực hiện.
7. Tham gia các buổi hội thảo giúp bạn hiểu rõ về bản thân như tâm lý học tổng quát, NLP – lập trình ngôn ngữ tư duy.
8. Duy trì thói quen tự đánh giá, tôn trọng và yêu thương bản thân.
9. Tìm ra “bí ẩn” trong tính cách của bạn và thử sống cùng nó trong thế giới.
10. Mỗi tối dành ra mười phút để xem xét những ý nghĩ và cảm xúc tinh thần khác nhau mà bạn trải qua trong ngày.



# TRÍ THÔNG MINH TƯƠNG TÁC

[ 1 ] 14.51%

## Thông minh tương tác

Mẫu người này có khả năng thấu hiểu và làm việc với mọi người. Họ dễ dàng cảm nhận, quan tâm, chia sẻ tâm trạng, ý định, suy nghĩ và mong muốn của đối phương. Nhờ vậy, họ luôn biết cách truyền cảm hứng và gây ảnh hưởng đến mọi người.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Mua một quyển sổ nhỏ, điền vào đó tên các mối giao tiếp trong công việc, bạn bè, người quen, họ hàng và hãy luôn giữ liên lạc với họ.
2. Mỗi ngày (hoặc mỗi tuần) quyết định gặp gỡ một người bạn mới.
3. Tham gia vào một nhóm tình nguyện viên (hội chữ thập đỏ, mùa hè xanh...).
4. Giữ vai trò lãnh đạo trong một nhóm hoặc trong cộng đồng mà bạn quan tâm.
5. Đăng ký một khóa học về những kỹ năng giao tiếp xã hội.
6. Thường xuyên có những buổi họp gia đình.
7. Khởi xướng cuộc nói chuyện với mọi người ở nơi công cộng (hiệu sách, siêu thị, khu vực đón khách hàng không,...).
8. Học nghệ thuật giao tiếp xã hội qua các sách dạy giao tiếp và thảo luận về các tài liệu đó với những người giao tiếp giỏi.
9. Làm quen với những người thuộc nền văn hóa “chúng ta” (người bản địa, người Nhật, người Mỹ Latinh) và tích hợp những đặc điểm tốt nhất trong phong cách sống hòa đồng của họ vào cuộc sống của bạn.
10. Chơi các trò chơi hợp tác tạo không khí vui vẻ, ấm cúng cho mọi người.



# TRÍ THÔNG MINH NGÔN NGỮ

[ 9 ] 9.75%

## Trí thông minh ngôn ngữ

Người có trí thông minh ngôn ngữ có khả năng giao tiếp tốt, lĩnh hội và sử dụng ngôn ngữ rất khéo léo. Những người thuộc trí thông minh này có năng lực từ ngữ tinh tế, sắc sảo và khả năng diễn đạt tốt. Công việc viết lách như nhà văn, nhà thơ, luật sư, phát ngôn viên có thể phát huy được sở trường của bạn.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Học ngoại ngữ.
2. Trao đổi ngôn ngữ với người nước ngoài qua hội thảo trực tuyến.
3. Chơi trò chơi từ ngữ (Chơi chữ, đố từ, giải ô chữ).
4. Tham gia vào câu lạc bộ sách.
5. Tham dự hội nghị các nhà văn hay buổi hội thảo văn học nghệ thuật tại các trường đại học danh tiếng.
6. Dự các buổi ký tặng sách hoặc các sự kiện liên quan đến các nhà văn nổi tiếng.
7. Ghi âm giọng nói của bạn vào băng ghi âm và nghe lại, tập đọc thoại trước gương.
8. Thường xuyên đến thư viện hoặc nhà sách.
9. Đặt mua những quyển sách chất lượng cao (Readers Digest, Tạp chí TIME) hoặc các tạp chí văn chương.



# TRÍ THÔNG MINH LOGIC - TOÁN HỌC

[ 3 ] 11.38%

## Thông minh Logic – Toán học

Người có trí thông minh Logic – Toán học giỏi giải quyết, phân tích các vấn đề trừu tượng. Tại các nước phương tây, trẻ em được rèn luyện trí thông minh này qua các môn học như Logic – Toán học, nghiên cứu khoa học. Các nhà khoa học, toán học, kĩ sư đều có trí thông minh này rất cao. Cũng như trí thông minh ngôn ngữ, việc rèn luyện trí thông minh toán học được nhà trường đặc biệt quan tâm.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Chơi trò chơi mang tính logic cao như Domino với gia đình và bạn bè.
2. Tham gia vào MENSA, hội IQ quốc tế.
3. Tham gia trò chơi xếp hình, giải các câu đố hóc búa.
4. Học một loại ngôn ngữ lập trình như LOGO, BASIC, Visual Basic, JAVA,...
5. Sắm bộ dụng cụ hóa học và tự làm một số thí nghiệm.
6. Thảo luận với gia đình, bạn bè về các nguyên lý toán và khoa học.
7. Đăng ký lớp khoa học cơ bản, hình học, có thể mua sách hướng dẫn tự học.
8. Đọc các bản tin mới về phát minh khoa học, toán học, tin tức kinh tế và tài chính.



# TRÍ THÔNG MINH ÂM NHẠC

[ 8 ] 9.82%

## Thông minh âm nhạc

Mẫu người này có khả năng cảm nhận, thưởng thức âm nhạc và tạo ra các tiết tấu và nhịp điệu. Họ rất nhạy cảm với các giai điệu của bài hát, bản nhạc. Cảm hứng âm thanh của họ luôn ngập tràn trong đầu.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Tham dự các buổi hòa nhạc, liveshow...
2. Sưu tầm các băng đĩa nhạc yêu thích và thường xuyên nghe nó.
3. Có thể tham gia vào dàn hợp xướng của nhà thờ, trường học.
4. Tham gia khóa đào tạo nhạc lý, nhạc cụ yêu thích.
5. Dành thời gian mỗi ngày một tiếng để thưởng thức các thể loại nhạc khác nhau như jazz, nhạc đồng quê, nhạc quốc tế, nhạc giao hưởng...
6. Đọc các bài phê bình âm nhạc, các kiến thức âm nhạc trên các tạp chí, sách báo chuyên ngành.
7. Chú ý lắng nghe các bản nhạc và nhận biết, phân biệt các thành tố âm nhạc, phân biệt các dòng nhạc khác nhau.
8. Tận dụng các tiện ích trên vì tính để thực hành sáng tác nhạc khi có cảm hứng.

Musical  
Intelligence

# TRÍ THÔNG MINH THỊ GIÁC

[ 7 ] 10.16%

## Thông minh thị giác

Mẫu người này có khả năng tư duy thị giác – không gian tốt, thường là nhà nhiếp ảnh; thủy thủ, phi công tìm ra hướng đi trong không gian rộng lớn, những người chơi cờ và nhà điêu khắc.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Chơi lắp ráp mô hình, rubik, mê cung và trò chơi ô chữ.
2. Học một khóa nhiếp ảnh, dùng camera để quay lại các khoảnh khắc thú vị.
3. Sắm các phần mềm đồ họa để sáng tác hay thiết kế, vẽ tranh vi tính.
4. Sắm một số máy quay phim để phát huy khả năng sáng tạo.
5. Khi xem phim, hãy chú ý đến các yếu tố: ánh sáng, góc độ quay, màu sắc,...
6. Trang trí nội thất trong nhà, làm đẹp trong cảnh ngoài trời.
7. Sưu tầm tranh ảnh, hình vẽ đẹp từ các trang tạp chí, sách báo.
8. Rèn luyện thêm môn toán hình học và các kỹ năng vượt khó.
9. Tham gia các lớp năng khiếu như hội họa, điêu khắc, nhiếp ảnh, quay phim, thiết kế đồ họa.
10. Học một loại ngôn ngữ tượng hình như tiếng Hoa, Nhật, Hàn,...



# TRÍ THÔNG MINH THIÊN NHIÊN

[ 6 ] 10.42%

## Thông minh thiên nhiên

Mẫu người này rất nhạy cảm với các vấn đề thuộc về thiên nhiên, môi trường, như động thực vật, cây cối. Thuở xưa các thợ săn, thợ làm vườn và nông dân thường có trí thông minh này và ngày nay, năng lực này phát triển thành kỹ năng của các nhà sinh vật học hay bếp trưởng.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Khám phá các sinh vật trong vườn nhà của bạn như côn trùng, chim chóc, cây cỏ,...
2. Tham khảo các website có liên quan tới tự nhiên với các từ khóa như thiên nhiên, động thực vật học.
3. Xem các kênh truyền hình về thế giới hoang dã như Animal Planet, Discovery, National Geographic.
4. Tập thói quen chăm sóc cây cỏ, nuôi thú kiểng.
5. Tình nguyện tham gia các buổi dã ngoại khám phá, tìm hiểu thế giới tự nhiên.
6. Đăng ký dài hạn một tờ báo, tạp chí về thiên nhiên.
7. Tập quan sát và mô phỏng tự nhiên, học hỏi những tập tính hay của các loài động vật.

# TRÍ THÔNG MINH VẬN ĐỘNG

[ 4 ] 10.78%

I ♥ SPORT



## Thông minh vận động

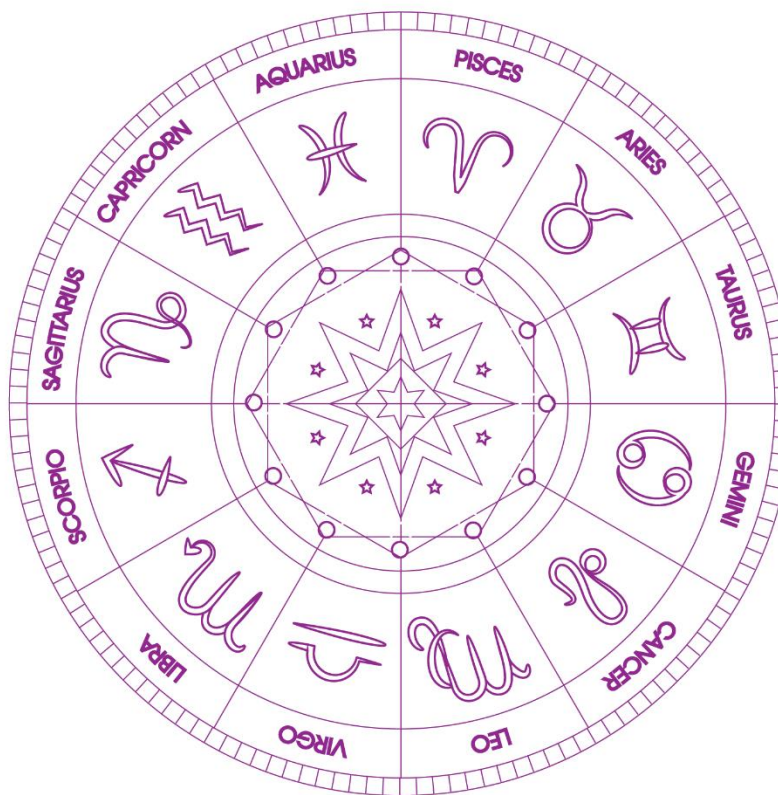
Khả năng sử dụng toàn bộ hoặc một phần cơ thể (bàn tay, ngón tay, cánh tay) để giải quyết vấn đề, ra hiệu, biểu đạt cảm xúc... Vận động viên, vũ công, diễn viên là những minh chứng sống động cho loại hình thông minh này.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Tham gia môn thể thao đồng đội (Bóng đá, bóng chuyền, ...) để tối đa hóa khả năng phản xạ.
2. Tập luyện các môn thể thao cá nhân nhằm đẩy mạnh kỹ thuật.
3. Tập các môn võ thuật như Aikido, Judo hay Karate,...
4. Học các nghề thủ công như làm mộc, điêu khắc, dệt may, đan sợi...
5. Tập luyện yoga cũng là một phương pháp hữu hiệu để nâng cao trí năng vận động.
6. Các trò chơi điện tử với mức độ chừng mực sẽ giúp rèn luyện kỹ năng phản xạ mau lẹ.
7. Tham gia lớp đào tạo khiêu vũ, múa nghệ thuật, nhảy hiện đại.
8. Tập làm đồ handmade để tăng cường sự khéo léo của đôi bàn tay.
9. Tập ảo thuật, các trò chơi cần sự khéo léo và linh hoạt như rubik, xếp hình,...

# TRÍ THÔNG MINH HIỆN SINH (TRIẾT HỌC)

[ 5 ] 10.70%



## Thông minh hiện sinh - triết học

Trí thông minh hiện sinh giúp chúng ta có khả năng nhạy cảm hoặc có năng lực khái niệm hóa hoặc xử lý các vấn đề sâu rộng hơn về sự tồn tại của con người như ý nghĩa cuộc sống, tại sao chúng ta sinh ra, rồi chết đi, ý thức là gì hoặc làm thế nào chúng ta ở đây. Họ bày tỏ cảm nhận muốn thuộc về cộng đồng toàn cầu và thích tham gia vào các vấn đề liên quan đến chính trị xã hội. Người theo thuyết hiện sinh có khuynh hướng đưa ra những câu hỏi, và suy nghĩ về cuộc sống, cái chết và các siêu thực thể.

## Khuyến nghị giáo dục

1. Khả năng có tầm nhìn xa để giải thích sự vật hiện tượng
2. Rất quan tâm về xã hội và các vấn đề liên quan
3. Có khả năng tổng kết các vấn đề vừa thảo luận một cách súc tích.
4. Khả năng xem xét cách thức một sự vật liên quan đến bức tranh tổng thể.
5. Khả năng nhạy cảm với các phẩm chất vô hình của con người, thích ứng với các vấn đề nghệ thuật, quan điểm triết học hoặc tâm linh.
6. Quan tâm đến sự vật, hiện tượng ở tầm vĩ mô như ý nghĩa cuộc sống, ý nghĩa sự tồn tại của con người.
7. Quan tâm đến ý nghĩa và giải mã các quy luật thiên văn, vũ trụ.
8. Hứng thú với những giá trị siêu nhiên, quy luật sinh - tử, bạn thật sự tò mò về câu trả lời của những câu hỏi bao như "tại sao chúng ta sống?", "tại sao chúng ta lại chết?" và "điều gì xảy ra với chúng ta sau khi chết?",...chỉ là một vài ví dụ.
9. Bạn sống và hành động theo nguyên tắc và những niềm tin từ sâu thẳm bên trong.
10. Cuộc sống tinh thần của bạn đầy lòng trắc ẩn và vị tha.

# BẢNG PHÂN TÍCH NGHỀ NGHIỆP THEO CHỈ SỐ



QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH



| STT | Nhóm ngành nghề                  | Mức phù hợp |
|-----|----------------------------------|-------------|
| 1   | NGÔN NGỮ                         | ♥♥♥♥♥       |
| 2   | KINH DOANH - TIẾP THỊ - BÁN HÀNG | ♥♥♥♥♥       |
| 3   | TÂM LÝ HỌC                       | ♥♥♥♥♥       |
| 4   | DU LỊCH, NHÀ HÀNG, KHÁCH SẠN     | ♥♥♥♥        |
| 5   | THỂ THAO - HOẠT ĐỘNG BIỂU DIỄN   | ♥♥♥♥        |
| 6   | TRUYỀN THÔNG ĐẠI CHÚNG           | ♥♥♥♥        |
| 7   | LUẬT CHÍNH TRỊ                   | ♥♥♥♥        |
| 8   | GIÁO DỤC                         | ♥♥♥♥        |
| 9   | KINH TẾ THƯƠNG MẠI               | ♥♥♥♥        |
| 10  | CHẾ TÁC THỦ CÔNG                 | ♥♥♥♥        |
| 11  | GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG              | ♥♥♥♥        |
| 12  | ĐÀO TẠO                          | ♥♥♥♥        |

| STT | Nhóm ngành nghề            | Mức phù hợp |
|-----|----------------------------|-------------|
| 13  | NGOẠI NGỮ                  | ♥♥♥♥        |
| 14  | VĂN HỌC, SỬ HỌC, TRIẾT HỌC | ♥♥♥♥        |
| 15  | CÔNG NGHỆ THÔNG TIN        | ♥♥♥         |
| 16  | KỸ SƯ                      | ♥♥♥         |
| 17  | Y KHOA                     | ♥♥♥         |
| 18  | TÀI CHÍNH                  | ♥♥♥         |
| 19  | MÔI TRƯỜNG SINH THÁI       | ♥♥♥         |
| 20  | THIẾT KẾ HỘI HỌA           | ♥♥♥         |
| 21  | NGHỆ THUẬT                 | ♥♥♥         |
| 22  | XÂY DỰNG - KIẾN TRÚC       | ♥♥♥         |
| 23  | ÂM NHẠC                    | ♥♥♥         |
| 24  | TOÁN HỌC                   | ♥♥♥         |

# ĐỊNH HƯỚNG THEO THUYẾT ĐA THÔNG MINH

## Công nghệ thông tin



### Ngành học

Công nghệ thông tin  
Khoa học công nghệ  
Khoa học máy tính  
Quản lý thông tin  
Thương mại điện tử  
Truyền thông đại chúng

### Nghề nghiệp

Chuyên viên kỹ thuật  
Kỹ sư lập trình  
Kỹ sư mạng  
Quản trị thông tin đa phương tiện  
Quản trị mạng  
Chuyên viên nghiên cứu và phát triển công nghệ  
Chuyên viên phân tích hệ thống thông tin

## Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn



### Ngành học

Quản lý giải trí  
Quản lý khách sạn  
Quản lý du lịch  
Quản lý nhà hàng

### Nghề nghiệp

Quản lý giải trí  
Quản lý khách sạn  
Quản lý du lịch  
Quản lý nhà hàng

## Tâm lý học



### Ngành học

Nhân chủng học  
Tâm lý  
Tư vấn  
Khoa học ứng dụng

### Nghề nghiệp

Nhà nhiên cứu nhân chủng học, khoa học xã hội, lịch sử, văn hóa.  
Chuyên gia tư vấn các vấn đề xã hội.  
Nhà tâm lý, cố vấn.  
Nhà thần kinh học.

## Toán học



### Ngành học

Toán học  
Vật lý học  
Hoá học  
Thống kê  
Sinh học  
Giáo dục khoa học tự nhiên

### Nghề nghiệp

Giáo viên toán  
Giáo viên vật lý  
Giáo viên hoá học  
Giáo viên khoa học tự nhiên

## Văn học - Sử học - Triết học



### Ngành học

Ngôn ngữ học  
Giáo dục ngôn ngữ và văn học  
Lịch sử  
Triết học  
Văn học

### Nghề nghiệp

Giáo viên lịch sử, văn học  
Nhà báo  
Biên tập viên, viết kịch bản  
Nhà văn  
Nhà nghiên cứu lịch sử

## Trái đất & Môi trường



### Ngành học

Địa chất,  
Khoa học trái đất  
Địa lý  
Khoa học khí đốt  
Khoa học môi trường  
Tài nguyên địa chất

### Nghề nghiệp

Giáo viên địa lý  
Nhà nghiên cứu trái đất và địa chất.  
Nhà nghiên cứu khí tượng.  
Quy hoạch đô thị  
Chuyên viên đánh giá và giáo dục sinh thái học về nghiên cứu quản lý ô nhiễm môi trường.  
Nhà nghiên cứu nguồn năng lượng.

# ĐỊNH HƯỚNG THEO THUYẾT ĐA THÔNG MINH

## Tài chính



### Ngành học

Kinh tế học  
Kinh tế quốc tế  
Tài chính  
Ngân hàng  
Kế toán - Kiểm toán  
Bảo hiểm

### Nghề nghiệp

Kế toán - Kiểm toán  
Kiểm soát tài chính  
Điều hành thuế  
Hoạch định tài chính  
Nhân viên ngân hàng  
Nhà đầu tư  
Quản lý tài khoản thanh toán  
Nhân viên mua hàng  
Đại lý bảo hiểm  
Phân tích trái phiếu

## Kinh tế thương mại



### Ngành học

Kinh tế quốc dân  
Kinh tế thương mại

### Nghề nghiệp

Nhà nghiên cứu - Phân tích kinh tế  
Nhà đầu tư tài chính - Bất động sản  
Chuyên viên thương mại  
Chuyên viên xuất nhập khẩu

## Thiết kế hội họa



### Ngành học

Hội họa  
Thiết kế nội thất  
Thiết kế đồ họa  
Thiết kế thời trang  
Thiết kế mỹ thuật

### Nghề nghiệp

Nhà thiết kế nội thất  
Nhà thiết kế nhãn hiệu, sản phẩm  
Biên tập viên thời trang  
Thiết kế mỹ thuật  
Thiết kế quảng cáo, truyền thông  
Hoạ sĩ

## Truyền thông đại chúng



### Ngành học

Truyền thông công cộng  
Phóng viên  
Quảng cáo  
Quan hệ công chúng

### Nghề nghiệp

Phóng viên  
Tường thuật viên  
Kỹ thuật viên truyền thông  
Quan hệ công chúng  
Nhà báo, đối ngoại

## Chế tác thủ công



### Ngành học

Trang sức  
Mỹ nghệ  
Điều khắc

### Nghề nghiệp

Nghệ nhân điều khắc  
Nghệ nhân thủ công mỹ nghệ  
Chế tác mỹ nghệ trang sức

## Xây dựng - Kiến trúc



### Ngành học

Xây dựng  
Kiến trúc  
Điều khắc  
Chạm trổ  
Quy hoạch đô thị

### Nghề nghiệp

Kỹ sư xây dựng  
Kiến trúc sư  
Kiến trúc thương mại  
Nhà điều khắc

# ĐỊNH HƯỚNG THEO THUYẾT ĐA THÔNG MINH

## Ngôn ngữ



### Ngành học

Truyền thông công cộng  
Phóng viên  
Quảng cáo  
Quan hệ công chúng

## Ngoại ngữ



### Nghề nghiệp

Nghiên cứu ngôn ngữ học  
Nhà văn, nhà thơ  
Biên tập viên  
Hướng dẫn viên du lịch  
Dịch giả, thông dịch viên

## Đào tạo



### Ngành học

Khoá học kỹ năng mềm  
Huấn luyện viên

### Nghề nghiệp

Trưởng bộ phận  
Trưởng nhóm  
Doanh nhân  
Diễn giả, MC, nhà đào tạo

## Giáo dục



### Ngành học

Sư phạm  
Quản lý giáo dục  
Giáo dục đào tạo  
Giáo viên mầm non

### Nghề nghiệp

Giáo viên  
Tư vấn giáo dục  
Chuyên gia giáo dục  
Nghiên cứu giáo dục  
Biên tập chương trình giáo dục

## Giám sát chất lượng



### Ngành học

Báo chí  
Biên tập thông tin  
Thanh tra  
Kiểm tra chất lượng

### Nghề nghiệp

Chuyên gia thẩm định  
Nhà phát hành  
Thanh tra giáo dục  
Giám sát viên biên tập thông tin

## Âm nhạc - Nghệ thuật



### Ngành học

Âm nhạc  
Múa  
Kịch

### Nghề nghiệp

Nhạc sĩ  
Ca sĩ  
Vũ công  
Biên đạo múa  
Biên tập viên nghệ thuật

## Thể thao Hoạt động biểu diễn



### Ngành học

Thể dục thể chất  
Giải trí  
Dancesport  
Quản lý thể thao, giải trí

### Nghề nghiệp

Vận động viên  
Vũ công dancesport  
Huấn luyện viên  
Nhà tường thuật thể thao.  
Ban tổ chức chương trình thể thao  
Nhà quản lý giải trí

# ĐỊNH HƯỚNG THEO THUYẾT ĐA THÔNG MINH

## Quản trị



| Ngành học                                                                                               | Nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Quản trị kinh doanh<br>Quản trị thông tin<br>Quản trị nhân sự<br>Công nghiệp quản lý<br>Quan hệ quốc tế | Giám đốc điều hành<br>Quản lý, trưởng phòng<br>Trợ lý giám đốc<br>Doanh nhân.<br>Nhà đào tạo, hiệu trưởng.<br>Tư vấn kinh tế<br>Trưởng phòng kinh doanh<br>Trưởng phòng nhân sự<br>Chuyên viên phân tích hệ thống |

## Y khoa



| Ngành học                                                                                                                                         | Nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Y khoa<br>Y dược<br>Điều dưỡng<br>Dinh dưỡng thực phẩm<br>Dược phẩm y tế<br>Dinh dưỡng thể thao<br>Phục hồi chức năng<br>Kỹ thuật y tế<br>Hồi sức | Bác sĩ, Dược sĩ<br>Nhân viên y tế<br>Chuyên gia thực phẩm, dinh dưỡng<br>Nhà vật lý<br>Nghiên cứu bệnh lý<br>Quản lý y tế<br>Nghiên cứu và phát triển dược phẩm<br>Giáo viên giáo dục thể chất.<br>Chuyên gia vệ sinh công cộng |

## Luật chính trị



| Ngành học                                                                  | Nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Luật<br>Chính trị<br>Đối ngoại<br>Công chứng<br>Công tác chính trị, xã hội | Thẩm phán, Luật sư<br>Nhân viên thủ tục hành chính.<br>Nhân viên chính phủ<br>Phóng viên truyền thông<br>Nhân viên luật<br>Công tố viên<br>Cố vấn pháp lý<br>Nhân viên ngoại giao<br>Nhà uỷ quyền sáng chế<br>Trợ lý hành chính<br>Nghiên cứu, đào tạo luật |

## Kinh doanh Tiếp thị bán hàng



| Ngành học                               | Nghề nghiệp                                                                            |
|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| Tiếp thị bán hàng<br>Dịch vụ khách hàng | Nhân viên bán hàng/ tiếp thị.<br>Doanh nhân<br>Dịch vụ khách hàng<br>Quản lý bán hàng. |

## Kỹ sư



| Ngành học                                                                                                                                                                         | Nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kỹ thuật điện - điện tử<br>Cơ khí, điện lạnh<br>Kỹ thuật xây dựng<br>Công nghiệp hoá chất<br>Hàng không vũ trụ<br>Quản lý truyền dẫn<br>Kỹ sư nguyên vật liệu<br>Kỹ sư môi trường | Kỹ sư điện - điện tử<br>Kỹ sư cơ khí<br>Kỹ sư xây dựng<br>Kỹ sư hoá chất công nghiệp - nông nghiệp<br>Kỹ sư hoá sinh<br>Kỹ sư chất bán dẫn<br>Kỹ sư hàng không<br>Kỹ sư xử lý phòng chống ô nhiễm<br>Kỹ sư hoá thực phẩm |

# SỰ PHÁT TRIỂN CỦA SINH TRẮC VÂN TAY TRÊN THẾ GIỚI



- 1685: Gouard Bidloo xuất bản cuốn sách đầu tiên về vân tay học
- 1686: Marcello Malpighi lần đầu tiên quan sát dấu vân tay bằng kính hiển vi và ghi chép lại
- 1788: J.C.A.Mayer hoàn tất soạn thảo các nguyên tắc cơ bản khi phân tích vân tay và phát hiện ra dấu vân tay của mỗi người là độc nhất
- 1823: John Evangelist Purkinji lần đầu tiên đưa ra giả thuyết nghiên cứu về dấu vân tay, trong đó ông chia ra vân tay thành 9 loại
- 1880: Henry Faulds, vị bác sĩ người Anh đăng ký lý luận về gen vân tay trên tạp chí Nature
- 1892: Francis Galton – nhà nhân chủng học người Anh, lần đầu tiên chia vân tay thành 3 nhóm: Whorl, Ulnar, Arch.
- 1897: Harris Hawthorne Wilder tuyên bố nghiên cứu của ông về các gò trên bàn tay (3 điểm bán kính A, B, C) và chỉ dẫn các loại vân tay chính.
- 1926: Harold Cummins, nhà giải phẫu học người Mỹ cùng Charles Midlo đã khai sinh ngành vân tay học với thuật ngữ Dermatoglyphics (Derma = Da, glyph = đường vân)
- 1958: Noel Jacquin phát hiện ra mối liên hệ tính cách của con người và các loại dấu vân tay
- 1967: Beryl B.Hutchison phát hiện vân tay có thể chứng minh đặc trưng tính cách bẩm sinh của mỗi người
- 1976: Schaumann và Alter xuất bản kết quả nghiên cứu mối quan hệ rõ ràng giữa dấu vân tay và các bệnh về tim mạch, ung thư, rubella, Alzheimer, leukaemia
- 2004: IBMBS – Hiệp hội nghiên cứu Y học và Hành vi Quốc tế được thành lập. Ngày nay, Ngày nay, các nước như Mỹ, Nhật, Trung Quốc, và Đài Loan đã ứng dụng vân tay học vào lĩnh vực giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học.



*Happy smile*

**CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN GIÁO DỤC HAPPY SMILE**

**Địa chỉ: Số nhà 56 ngách 44, ngõ 14 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội**

**Hotline: 091 262 0089 - Email: tuannguythihuyen@gmail.com**